

UBND TỈNH BÌNH PHƯỚC
SỞ XÂY DỰNG

Số: /TB-SXD

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Phước, ngày tháng 04 năm 2025

THÔNG BÁO

**V/v Công bố danh sách phương tiện và đơn vị kinh doanh vận tải
đã được cấp, bị thu hồi, bị tước từ ngày 01/01/2025 đến ngày 31/03/2025.**

Căn cứ điểm b khoản 8 Điều 21 Nghị định số 158/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ Quy định về hoạt động vận tải đường bộ;

Sở Xây dựng tỉnh Bình Phước thông báo công bố danh sách phương tiện và đơn vị kinh doanh vận tải đã được cấp, bị thu hồi, bị tước từ ngày 01/01/2025 đến ngày 31/03/2025 như sau:

(Phụ lục kèm theo)

Sở Xây dựng tỉnh Bình Phước thông tin đến các tổ chức, cá nhân để biết phối hợp./

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (để b/c);
- Cục ĐBVN (để b/c);
- Phòng CSGT - Công an tỉnh (p/h);
- Chi Cục thuế XVI;
- Ban Giám đốc Sở;
- Website Sở (công khai), Phòng QLVTPTNL,
Thanh tra XD;
- Lưu: VT.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đỗ Văn Phong

Phụ lục 1
Danh sách cấp Phù hiệu xe tuyến cố định

STT	Biển kiểm soát	Loại phù hiệu	Số phù hiệu	Ngày cấp	Ngày hết hạn
1	61F00628	Xe chạy tuyến cố định	CĐ7025000007	19/02/2025	31/12/2028
2	93F00511	Xe chạy tuyến cố định	CĐ7025000008	21/02/2025	21/02/2028
3	93H04165	Xe chạy tuyến cố định	CĐ7025000009	21/02/2025	21/02/2028
4	93H04471	Xe chạy tuyến cố định	CĐ7025000010	24/02/2025	31/12/2027
5	60H15032	Xe chạy tuyến cố định	CĐ7025000014	28/02/2025	28/02/2029
6	61H09755	Xe chạy tuyến cố định	CĐ7025000016	04/03/2025	04/03/2029
7	47H06743	Xe chạy tuyến cố định	CĐ7025000017	07/03/2025	07/03/2030
8	93F00165	Xe chạy tuyến cố định	CĐ7025000020	10/03/2025	10/03/2032
9	93B00426	Xe chạy tuyến cố định	CĐ7025000018	10/03/2025	10/03/2030
10	93H04814	Xe chạy tuyến cố định	CĐ7025000025	18/03/2025	18/03/2030
11	93F00381	Xe chạy tuyến cố định	CĐ7025000026	21/03/2025	21/03/2030
12	93F00109	Xe chạy tuyến cố định	CĐ7025000031	25/03/2025	27/02/2028
13	50H36669	Xe chạy tuyến cố định	CĐ7025000032	25/03/2025	01/04/2029
14	51D39168	Xe chạy tuyến cố định	CĐ7025000030	25/03/2025	25/02/2031
15	93H05716	Xe chạy tuyến cố định	CĐ7025000034	31/03/2025	28/03/2032

Phụ lục 2
Danh sách cấp Phù hiệu xe hợp đồng

STT	Biển kiểm soát	Loại phù hiệu	Số phù hiệu	Ngày cấp	Ngày hết hạn
1	93B00944	Xe hợp đồng	HĐ7025000001	02/01/2025	02/01/2026
2	93F00633	Xe hợp đồng	HĐ7025000004	06/01/2025	01/01/2027
3	93F00629	Xe hợp đồng	HĐ7025000006	06/01/2025	01/01/2027
4	50H32365	Xe hợp đồng	HĐ7025000003	06/01/2025	31/12/2030
5	93F00121	Xe hợp đồng	HĐ7025000007	06/01/2025	06/01/2026
6	51B14327	Xe hợp đồng	HĐ7025000014	07/01/2025	07/01/2026
7	93B00896	Xe hợp đồng	HĐ7025000009	07/01/2025	01/01/2027
8	93F00350	Xe hợp đồng	HĐ7025000013	07/01/2025	07/01/2026
9	93F00192	Xe hợp đồng	HĐ7025000012	07/01/2025	07/01/2026
10	93B01022	Xe hợp đồng	HĐ7025000015	08/01/2025	08/01/2027
11	93B01203	Xe hợp đồng	HĐ7025000016	08/01/2025	08/01/2026
12	93F00108	Xe hợp đồng	HĐ7025000018	09/01/2025	09/01/2026
13	93B00574	Xe hợp đồng	HĐ7025000019	10/01/2025	31/12/2025
14	93H05521	Xe hợp đồng	HĐ7025000020	10/01/2025	10/01/2030
15	93B01177	Xe hợp đồng	HĐ7025000021	12/01/2025	12/01/2026
16	93F00100	Xe hợp đồng	HĐ7025000023	12/01/2025	12/01/2026
17	65B00673	Xe hợp đồng	HĐ7025000025	14/01/2025	30/12/2026
18	93B00522	Xe hợp đồng	HĐ7025000026	14/01/2025	14/01/2027
19	93B01016	Xe hợp đồng	HĐ7025000030	15/01/2025	31/12/2028
20	61B02692	Xe hợp đồng	HĐ7025000029	15/01/2025	31/12/2028
21	93F00706	Xe hợp đồng	HĐ7025000031	15/01/2025	15/01/2026
22	93B00784	Xe hợp đồng	HĐ7025000032	15/01/2025	15/01/2026
23	93B01137	Xe hợp đồng	HĐ7025000033	15/01/2025	15/01/2026
24	93B00687	Xe hợp đồng	HĐ7025000036	16/01/2025	16/01/2026
25	93B00685	Xe hợp đồng	HĐ7025000042	17/01/2025	31/12/2026
26	93B00787	Xe hợp đồng	HĐ7025000039	17/01/2025	17/01/2026
27	93F00036	Xe hợp đồng	HĐ7025000040	17/01/2025	17/01/2026
28	93F00116	Xe hợp đồng	HĐ7025000041	17/01/2025	17/01/2026
29	93B01057	Xe hợp đồng	HĐ7025000043	19/01/2025	19/01/2026
30	93H05213	Xe hợp đồng	HĐ7025000045	19/01/2025	19/01/2027
31	93F00406	Xe hợp đồng	HĐ7025000049	20/01/2025	20/01/2026
32	93F00448	Xe hợp đồng	HĐ7025000051	20/01/2025	20/01/2026
33	47B02880	Xe hợp đồng	HĐ7025000050	20/01/2025	20/01/2026
34	93H05454	Xe hợp đồng	HĐ7025000052	20/01/2025	20/01/2026
35	93F00506	Xe hợp đồng	HĐ7025000057	21/01/2025	21/01/2030
36	93F00367	Xe hợp đồng	HĐ7025000059	21/01/2025	21/01/2026
37	50H71526	Xe hợp đồng	HĐ7025000073	22/01/2025	22/01/2030
38	50H72405	Xe hợp đồng	HĐ7025000074	22/01/2025	22/01/2030
39	50H71370	Xe hợp đồng	HĐ7025000075	22/01/2025	22/01/2030
40	50H71447	Xe hợp đồng	HĐ7025000076	22/01/2025	22/01/2030
41	50H72421	Xe hợp đồng	HĐ7025000077	22/01/2025	22/01/2030
42	93B00649	Xe hợp đồng	HĐ7025000080	22/01/2025	22/01/2027

STT	Biển kiểm soát	Loại phù hiệu	Số phù hiệu	Ngày cấp	Ngày hết hạn
43	93B00314	Xe hợp đồng	HĐ7025000079	22/01/2025	22/01/2026
44	93H05622	Xe hợp đồng	HĐ7025000078	22/01/2025	22/01/2026
45	93B00611	Xe hợp đồng	HĐ7025000062	22/01/2025	22/01/2030
46	17H02514	Xe hợp đồng	HĐ7025000060	22/01/2025	22/01/2026
47	93H05576	Xe hợp đồng	HĐ7025000061	22/01/2025	22/01/2027
48	50H71210	Xe hợp đồng	HĐ7025000082	23/01/2025	23/01/2030
49	93H03958	Xe hợp đồng	HĐ7025000085	24/01/2025	24/01/2026
50	93H05023	Xe hợp đồng	HĐ7025000086	04/02/2025	04/02/2026
51	93H04298	Xe hợp đồng	HĐ7025000087	04/02/2025	04/02/2026
52	50H73590	Xe hợp đồng	HĐ7025000088	05/02/2025	05/02/2030
53	93F00579	Xe hợp đồng	HĐ7025000090	12/02/2025	12/02/2030
54	50H75790	Xe hợp đồng	HĐ7025000101	14/02/2025	31/12/2026
55	93H05604	Xe hợp đồng	HĐ7025000107	18/02/2025	18/02/2026
56	51B07702	Xe hợp đồng	HĐ7025000106	18/02/2025	31/12/2026
57	93H03394	Xe hợp đồng	HĐ7025000111	21/02/2025	21/02/2030
58	93H05629	Xe hợp đồng	HĐ7025000112	24/02/2025	24/02/2026
59	93B00465	Xe hợp đồng	HĐ7025000202	26/02/2025	26/02/2026
60	93F00107	Xe hợp đồng	HĐ7025000192	26/02/2025	29/11/2027
61	93F00138	Xe hợp đồng	HĐ7025000193	26/02/2025	27/12/2029
62	93F00140	Xe hợp đồng	HĐ7025000194	26/02/2025	04/01/2028
63	93F00150	Xe hợp đồng	HĐ7025000195	26/02/2025	29/11/2027
64	93F00162	Xe hợp đồng	HĐ7025000196	26/02/2025	29/11/2027
65	93F00175	Xe hợp đồng	HĐ7025000197	26/02/2025	29/11/2027
66	93F00177	Xe hợp đồng	HĐ7025000198	26/02/2025	29/11/2027
67	93F00188	Xe hợp đồng	HĐ7025000199	26/02/2025	29/11/2027
68	93F00193	Xe hợp đồng	HĐ7025000200	26/02/2025	29/11/2027
69	93F00198	Xe hợp đồng	HĐ7025000201	26/02/2025	04/01/2028
70	29B40530	Xe hợp đồng	HĐ7025000215	27/02/2025	17/11/2027
71	29B40953	Xe hợp đồng	HĐ7025000216	27/02/2025	17/11/2027
72	50H49649	Xe hợp đồng	HĐ7025000217	27/02/2025	03/07/2029
73	50H49689	Xe hợp đồng	HĐ7025000218	27/02/2025	03/07/2029
74	50H49823	Xe hợp đồng	HĐ7025000219	27/02/2025	03/07/2029
75	50H50224	Xe hợp đồng	HĐ7025000220	27/02/2025	03/07/2029
76	50H50312	Xe hợp đồng	HĐ7025000221	27/02/2025	03/07/2029
77	50H50424	Xe hợp đồng	HĐ7025000222	27/02/2025	03/07/2029
78	50H50655	Xe hợp đồng	HĐ7025000223	27/02/2025	03/07/2029
79	50H50740	Xe hợp đồng	HĐ7025000224	27/02/2025	03/07/2029
80	50H50933	Xe hợp đồng	HĐ7025000225	27/02/2025	03/07/2029
81	29H90258	Xe hợp đồng	HĐ7025000227	27/02/2025	13/11/2028
82	29H90479	Xe hợp đồng	HĐ7025000228	27/02/2025	13/11/2028
83	29H90568	Xe hợp đồng	HĐ7025000229	27/02/2025	13/11/2028
84	29H90626	Xe hợp đồng	HĐ7025000230	27/02/2025	13/11/2028
85	29H90968	Xe hợp đồng	HĐ7025000231	27/02/2025	13/11/2028
86	93F00722	Xe hợp đồng	HĐ7025000282	03/03/2025	03/03/2026

STT	Biển kiểm soát	Loại phù hiệu	Số phù hiệu	Ngày cấp	Ngày hết hạn
87	68F00056	Xe hợp đồng	HĐ7025000284	03/03/2025	03/03/2026
88	60H15311	Xe hợp đồng	HĐ7025000308	06/03/2025	06/03/2027
89	93H05308	Xe hợp đồng	HĐ7025000309	06/03/2025	06/03/2026
90	93H05926	Xe hợp đồng	HĐ7025000310	06/03/2025	06/03/2026
91	47H04182	Xe hợp đồng	HĐ7025000307	06/03/2025	06/03/2030
92	93H04528	Xe hợp đồng	HĐ7025000311	07/03/2025	07/03/2028
93	93F00104	Xe hợp đồng	HĐ7025000315	10/03/2025	10/03/2026
94	93F00715	Xe hợp đồng	HĐ7025000316	12/03/2025	12/03/2030
95	93H05949	Xe hợp đồng	HĐ7025000317	14/03/2025	31/12/2029
96	93H05749	Xe hợp đồng	HĐ7025000318	16/03/2025	16/03/2026
97	93B00175	Xe hợp đồng	HĐ7025000321	16/03/2025	16/03/2026
98	93F00110	Xe hợp đồng	HĐ7025000324	18/03/2025	18/03/2026
99	93F00438	Xe hợp đồng	HĐ7025000326	18/03/2025	18/03/2026
100	50H38112	Xe hợp đồng	HĐ7025000327	18/03/2025	18/03/2026
101	68F00972	Xe hợp đồng	HĐ7025000325	18/03/2025	18/03/2026
102	50H49608	Xe hợp đồng	HĐ7025000368	19/03/2025	04/07/2029
103	50H49693	Xe hợp đồng	HĐ7025000369	19/03/2025	04/07/2029
104	50H49763	Xe hợp đồng	HĐ7025000370	19/03/2025	04/07/2029
105	50H49828	Xe hợp đồng	HĐ7025000371	19/03/2025	04/07/2029
106	50H50093	Xe hợp đồng	HĐ7025000372	19/03/2025	04/07/2029
107	50H50323	Xe hợp đồng	HĐ7025000373	19/03/2025	04/07/2029
108	50H50421	Xe hợp đồng	HĐ7025000374	19/03/2025	04/07/2029
109	50H50455	Xe hợp đồng	HĐ7025000375	19/03/2025	04/07/2029
110	50H50640	Xe hợp đồng	HĐ7025000376	19/03/2025	04/07/2029
111	50H50720	Xe hợp đồng	HĐ7025000377	19/03/2025	04/07/2029
112	50H54534	Xe hợp đồng	HĐ7025000378	19/03/2025	04/07/2029
113	50H54710	Xe hợp đồng	HĐ7025000379	19/03/2025	04/07/2029
114	50H54777	Xe hợp đồng	HĐ7025000380	19/03/2025	04/07/2029
115	50H55034	Xe hợp đồng	HĐ7025000381	19/03/2025	04/07/2029
116	50H55330	Xe hợp đồng	HĐ7025000382	19/03/2025	04/07/2029
117	50H55331	Xe hợp đồng	HĐ7025000383	19/03/2025	04/07/2029
118	50H55376	Xe hợp đồng	HĐ7025000384	19/03/2025	04/07/2029
119	50H55461	Xe hợp đồng	HĐ7025000385	19/03/2025	04/07/2029
120	50H55633	Xe hợp đồng	HĐ7025000386	19/03/2025	04/07/2029
121	50H55908	Xe hợp đồng	HĐ7025000387	19/03/2025	04/07/2029
122	29H90309	Xe hợp đồng	HĐ7025000388	19/03/2025	02/11/2028
123	29H90718	Xe hợp đồng	HĐ7025000396	19/03/2025	02/11/2028
124	50H76227	Xe hợp đồng	HĐ7025000401	20/03/2025	20/03/2026
125	93H05457	Xe hợp đồng	HĐ7025000403	21/03/2025	21/03/2027
126	29H90333	Xe hợp đồng	HĐ7025000406	21/03/2025	02/11/2028
127	29H90439	Xe hợp đồng	HĐ7025000407	21/03/2025	02/11/2028
128	29H90461	Xe hợp đồng	HĐ7025000408	21/03/2025	02/11/2028
129	29H90531	Xe hợp đồng	HĐ7025000409	21/03/2025	02/11/2028
130	29H90598	Xe hợp đồng	HĐ7025000410	21/03/2025	02/11/2028

STT	Biển kiểm soát	Loại phù hiệu	Số phù hiệu	Ngày cấp	Ngày hết hạn
131	29H90641	Xe hợp đồng	HĐ7025000411	21/03/2025	02/11/2028
132	29H90660	Xe hợp đồng	HĐ7025000412	21/03/2025	02/11/2028
133	29H90990	Xe hợp đồng	HĐ7025000413	21/03/2025	02/11/2028
134	50H50982	Xe hợp đồng	HĐ7025000414	21/03/2025	03/07/2029
135	93B00035	Xe hợp đồng	HĐ7025000416	21/03/2025	21/03/2026
136	50H75573	Xe hợp đồng	HĐ7025000404	21/03/2025	21/03/2026
137	84F00005	Xe hợp đồng	HĐ7025000402	21/03/2025	31/12/2028
138	93H04783	Xe hợp đồng	HĐ7025000415	21/03/2025	21/03/2029
139	93B00542	Xe hợp đồng	HĐ7025000418	24/03/2025	31/12/2026
140	93G00031	Xe hợp đồng	HĐ7025000420	26/03/2025	26/03/2026
141	93H04752	Xe hợp đồng	HĐ7025000421	26/03/2025	26/03/2026
142	93H06131	Xe hợp đồng	HĐ7025000424	26/03/2025	31/12/2031
143	93H06414	Xe hợp đồng	HĐ7025000427	28/03/2025	28/03/2029
144	93B00752	Xe hợp đồng	HĐ7025000429	31/03/2025	31/03/2027
145	93H06043	Xe hợp đồng	HĐ7025000428	31/03/2025	31/03/2026
146	93H04700	Xe hợp đồng	HĐ7025000434	31/03/2025	31/03/2026
147	93H06242	Xe hợp đồng	HĐ7025000432	31/03/2025	31/03/2026
148	93H06046	Xe hợp đồng	HĐ7025000430	31/03/2025	31/03/2032

Phụ lục 3
Danh sách cấp Phù hiệu xe tải

STT	Biển kiểm soát	Loại phù hiệu	Số phù hiệu	Ngày cấp	Ngày hết hạn
1	93H04252	Xe tải	XT7025000010	02/01/2025	02/01/2026
2	93H03970	Xe tải	XT7025000009	02/01/2025	02/01/2026
3	93H04911	Xe tải	XT7025000016	02/01/2025	02/01/2032
4	93H03504	Xe tải	XT7025000003	02/01/2025	02/01/2028
5	93H01997	Xe tải	XT7025000004	02/01/2025	02/01/2026
6	93H02720	Xe tải	XT7025000005	02/01/2025	02/01/2026
7	93C08567	Xe tải	XT7025000001	02/01/2025	02/01/2026
8	93H02966	Xe tải	XT7025000002	02/01/2025	10/05/2027
9	93H04696	Xe tải	XT7025000012	02/01/2025	02/01/2026
10	93H04693	Xe tải	XT7025000013	02/01/2025	02/01/2026
11	93C08681	Xe tải	XT7025000019	03/01/2025	03/01/2027
12	93H04827	Xe tải	XT7025000017	03/01/2025	03/01/2026
13	93H02304	Xe tải	XT7025000018	03/01/2025	03/12/2026
14	93C05296	Xe tải	XT7025000036	06/01/2025	06/01/2027
15	93C07229	Xe tải	XT7025000025	06/01/2025	06/01/2026
16	93H00822	Xe tải	XT7025000030	06/01/2025	06/01/2028
17	93H04283	Xe tải	XT7025000032	06/01/2025	06/01/2032
18	93C05679	Xe tải	XT7025000021	06/01/2025	06/01/2027
19	93F00322	Xe tải	XT7025000029	06/01/2025	06/01/2026
20	93H01789	Xe tải	XT7025000023	06/01/2025	06/01/2026
21	93H04363	Xe tải	XT7025000034	06/01/2025	06/01/2026
22	93H01088	Xe tải	XT7025000043	06/01/2025	06/01/2026
23	93H04846	Xe tải	XT7025000031	06/01/2025	06/01/2028
24	93H05471	Xe tải	XT7025000038	06/01/2025	06/01/2026
25	66H00322	Xe tải	XT7025000033	06/01/2025	06/01/2026
26	51D56131	Xe tải	XT7025000037	06/01/2025	06/01/2026
27	93C11418	Xe tải	XT7025000039	06/01/2025	06/01/2026
28	47C23043	Xe tải	XT7025000041	06/01/2025	06/01/2027
29	93LD00137	Xe tải	XT7025000042	06/01/2025	07/06/2026
30	93C02319	Xe tải	XT7025000027	06/01/2025	06/01/2026
31	93C03666	Xe tải	XT7025000069	07/01/2025	07/01/2027
32	93C04499	Xe tải	XT7025000070	07/01/2025	07/01/2027
33	93C09825	Xe tải	XT7025000051	07/01/2025	07/01/2028
34	93H03741	Xe tải	XT7025000048	07/01/2025	15/11/2026
35	93H01889	Xe tải	XT7025000071	07/01/2025	07/01/2028
36	93H01661	Xe tải	XT7025000050	07/01/2025	07/01/2026
37	93H04271	Xe tải	XT7025000072	07/01/2025	07/01/2027
38	93H04100	Xe tải	XT7025000077	07/01/2025	07/01/2026
39	93C13006	Xe tải	XT7025000049	07/01/2025	07/01/2026
40	93H05267	Xe tải	XT7025000073	07/01/2025	07/01/2026
41	93C05916	Xe tải	XT7025000074	07/01/2025	07/01/2026
42	93C12576	Xe tải	XT7025000075	07/01/2025	07/01/2026

STT	Biển kiểm soát	Loại phù hiệu	Số phù hiệu	Ngày cấp	Ngày hết hạn
43	93G00138	Xe tải	XT7025000078	07/01/2025	07/01/2030
44	93C10588	Xe tải	XT7025000055	07/01/2025	07/01/2027
45	93C13687	Xe tải	XT7025000056	07/01/2025	07/01/2030
46	93H05450	Xe tải	XT7025000058	07/01/2025	07/01/2026
47	93C06462	Xe tải	XT7025000066	07/01/2025	07/01/2027
48	93H00430	Xe tải	XT7025000064	07/01/2025	07/01/2026
49	93H02035	Xe tải	XT7025000063	07/01/2025	07/01/2026
50	93H00462	Xe tải	XT7025000057	07/01/2025	07/01/2027
51	93C06712	Xe tải	XT7025000065	07/01/2025	07/01/2026
52	93H00258	Xe tải	XT7025000052	07/01/2025	07/01/2026
53	93C13435	Xe tải	XT7025000054	07/01/2025	07/01/2026
54	93H05846	Xe tải	XT7025000059	07/01/2025	07/01/2026
55	93H05869	Xe tải	XT7025000060	07/01/2025	07/01/2026
56	93C07244	Xe tải	XT7025000061	07/01/2025	07/01/2028
57	47C08273	Xe tải	XT7025000062	07/01/2025	28/06/2028
58	60C39390	Xe tải	XT7025000084	08/01/2025	08/01/2026
59	81C00655	Xe tải	XT7025000085	08/01/2025	08/01/2027
60	93C01270	Xe tải	XT7025000102	08/01/2025	08/01/2027
61	93C01790	Xe tải	XT7025000101	08/01/2025	08/01/2027
62	61H07970	Xe tải	XT7025000100	08/01/2025	08/01/2026
63	93F00316	Xe tải	XT7025000098	08/01/2025	08/01/2027
64	93H00875	Xe tải	XT7025000111	08/01/2025	08/01/2027
65	93H00263	Xe tải	XT7025000097	08/01/2025	08/01/2026
66	93H05266	Xe tải	XT7025000099	08/01/2025	08/01/2026
67	93C12281	Xe tải	XT7025000079	08/01/2025	08/01/2027
68	47H04148	Xe tải	XT7025000103	08/01/2025	08/01/2026
69	93H01908	Xe tải	XT7025000080	08/01/2025	08/01/2030
70	93G00037	Xe tải	XT7025000105	08/01/2025	08/01/2026
71	93C08435	Xe tải	XT7025000088	08/01/2025	08/01/2026
72	93H03447	Xe tải	XT7025000109	08/01/2025	08/01/2027
73	93H04044	Xe tải	XT7025000082	08/01/2025	08/01/2027
74	93H01809	Xe tải	XT7025000089	08/01/2025	08/01/2026
75	93H04173	Xe tải	XT7025000081	08/01/2025	08/01/2026
76	93H04360	Xe tải	XT7025000083	08/01/2025	08/01/2028
77	93H04666	Xe tải	XT7025000087	08/01/2025	08/01/2026
78	93H05406	Xe tải	XT7025000090	08/01/2025	08/01/2027
79	49C26456	Xe tải	XT7025000093	08/01/2025	08/01/2026
80	93H03887	Xe tải	XT7025000094	08/01/2025	08/01/2027
81	93H05732	Xe tải	XT7025000095	08/01/2025	08/01/2026
82	93N2833	Xe tải	XT7025000096	08/01/2025	08/01/2026
83	93C07858	Xe tải	XT7025000107	08/01/2025	08/01/2027
84	93H03177	Xe tải	XT7025000130	08/01/2025	08/01/2026
85	93H04498	Xe tải	XT7025000132	08/01/2025	08/01/2026
86	93H04852	Xe tải	XT7025000133	08/01/2025	08/01/2026

STT	Biển kiểm soát	Loại phù hiệu	Số phù hiệu	Ngày cấp	Ngày hết hạn
87	93C11071	Xe tải	XT7025000127	09/01/2025	09/01/2026
88	93C07689	Xe tải	XT7025000124	09/01/2025	09/01/2026
89	93C09061	Xe tải	XT7025000128	09/01/2025	09/01/2026
90	93H02937	Xe tải	XT7025000120	09/01/2025	09/01/2027
91	93C07239	Xe tải	XT7025000123	09/01/2025	09/01/2027
92	93H05048	Xe tải	XT7025000116	09/01/2025	09/01/2032
93	93H05044	Xe tải	XT7025000117	09/01/2025	09/01/2032
94	93H05014	Xe tải	XT7025000118	09/01/2025	09/01/2032
95	93G00150	Xe tải	XT7025000119	09/01/2025	09/01/2032
96	93C09753	Xe tải	XT7025000121	09/01/2025	09/01/2026
97	93C03078	Xe tải	XT7025000129	09/01/2025	09/01/2026
98	93C01195	Xe tải	XT7025000135	10/01/2025	10/01/2026
99	93H5746	Xe tải	XT7025000140	12/01/2025	31/12/2027
100	93H03449	Xe tải	XT7025000163	12/01/2025	12/01/2027
101	93N0013	Xe tải	XT7025000138	12/01/2025	12/01/2027
102	93H00333	Xe tải	XT7025000139	12/01/2025	12/01/2027
103	93C03546	Xe tải	XT7025000159	12/01/2025	12/01/2026
104	93H00451	Xe tải	XT7025000161	12/01/2025	12/01/2026
105	93C10407	Xe tải	XT7025000157	12/01/2025	12/01/2026
106	93H00042	Xe tải	XT7025000136	12/01/2025	12/01/2026
107	93H03712	Xe tải	XT7025000166	12/01/2025	12/01/2030
108	49H00748	Xe tải	XT7025000165	12/01/2025	12/01/2027
109	93H04015	Xe tải	XT7025000152	12/01/2025	12/01/2026
110	93C07374	Xe tải	XT7025000147	12/01/2025	12/01/2027
111	93C05146	Xe tải	XT7025000144	12/01/2025	12/01/2026
112	93G00010	Xe tải	XT7025000149	12/01/2025	12/01/2026
113	93H04005	Xe tải	XT7025000143	12/01/2025	12/01/2026
114	93H02596	Xe tải	XT7025000142	12/01/2025	12/01/2026
115	93H01098	Xe tải	XT7025000151	12/01/2025	12/01/2026
116	93C07026	Xe tải	XT7025000150	12/01/2025	12/01/2027
117	93H01589	Xe tải	XT7025000148	12/01/2025	12/01/2026
118	48H00152	Xe tải	XT7025000137	12/01/2025	07/06/2027
119	93C06019	Xe tải	XT7025000141	12/01/2025	12/01/2027
120	93C05108	Xe tải	XT7025000145	12/01/2025	12/01/2027
121	93C04381	Xe tải	XT7025000146	12/01/2025	12/01/2027
122	48H01676	Xe tải	XT7025000153	12/01/2025	12/01/2027
123	93G00124	Xe tải	XT7025000154	12/01/2025	12/01/2026
124	93H01832	Xe tải	XT7025000168	12/01/2025	12/01/2027
125	48H01102	Xe tải	XT7025000169	12/01/2025	12/01/2026
126	93C04419	Xe tải	XT7025000170	13/01/2025	13/01/2027
127	93C06608	Xe tải	XT7025000179	13/01/2025	13/01/2026
128	93C06567	Xe tải	XT7025000177	13/01/2025	13/01/2026
129	76H01415	Xe tải	XT7025000178	13/01/2025	13/01/2027
130	93F00451	Xe tải	XT7025000172	13/01/2025	13/01/2026

STT	Biển kiểm soát	Loại phù hiệu	Số phù hiệu	Ngày cấp	Ngày hết hạn
131	93H02084	Xe tải	XT7025000184	14/01/2025	14/01/2026
132	93E00282	Xe tải	XT7025000196	14/01/2025	14/01/2026
133	93H00202	Xe tải	XT7025000211	14/01/2025	14/01/2027
134	93C09982	Xe tải	XT7025000208	14/01/2025	14/01/2027
135	93C14560	Xe tải	XT7025000182	14/01/2025	14/01/2027
136	48H00236	Xe tải	XT7025000185	14/01/2025	14/01/2026
137	93F00341	Xe tải	XT7025000187	14/01/2025	14/01/2027
138	93H01973	Xe tải	XT7025000204	14/01/2025	14/01/2026
139	93H02150	Xe tải	XT7025000197	14/01/2025	14/01/2027
140	51D54416	Xe tải	XT7025000198	14/01/2025	20/01/2025
141	48H00663	Xe tải	XT7025000189	14/01/2025	14/01/2026
142	93H04428	Xe tải	XT7025000190	14/01/2025	14/01/2026
143	93H03349	Xe tải	XT7025000202	14/01/2025	14/01/2028
144	93G00092	Xe tải	XT7025000192	14/01/2025	14/01/2030
145	93H02021	Xe tải	XT7025000199	14/01/2025	14/01/2026
146	93H02131	Xe tải	XT7025000191	14/01/2025	14/01/2026
147	93C00875	Xe tải	XT7025000193	14/01/2025	14/01/2027
148	93H01850	Xe tải	XT7025000194	14/01/2025	14/01/2026
149	93H05831	Xe tải	XT7025000195	14/01/2025	14/01/2026
150	93H04374	Xe tải	XT7025000205	14/01/2025	14/01/2028
151	93H00252	Xe tải	XT7025000232	15/01/2025	15/01/2027
152	93H02479	Xe tải	XT7025000231	15/01/2025	15/01/2027
153	93H03758	Xe tải	XT7025000230	15/01/2025	15/01/2026
154	93H03619	Xe tải	XT7025000221	15/01/2025	15/01/2026
155	93F00260	Xe tải	XT7025000219	15/01/2025	15/01/2026
156	93H03838	Xe tải	XT7025000220	15/01/2025	15/01/2026
157	93H05677	Xe tải	XT7025000212	15/01/2025	15/01/2030
158	93C01983	Xe tải	XT7025000213	15/01/2025	15/01/2027
159	93F00744	Xe tải	XT7025000214	15/01/2025	15/01/2026
160	93C09880	Xe tải	XT7025000235	15/01/2025	15/01/2027
161	93C10788	Xe tải	XT7025000229	15/01/2025	15/01/2032
162	61H07445	Xe tải	XT7025000215	15/01/2025	15/01/2027
163	93C01718	Xe tải	XT7025000216	15/01/2025	15/01/2027
164	93H02250	Xe tải	XT7025000217	15/01/2025	15/01/2028
165	93E00332	Xe tải	XT7025000225	15/01/2025	15/01/2026
166	93C13735	Xe tải	XT7025000226	15/01/2025	15/01/2026
167	93H01741	Xe tải	XT7025000227	15/01/2025	15/01/2026
168	93E00180	Xe tải	XT7025000228	15/01/2025	15/01/2026
169	50H16395	Xe tải	XT7025000224	15/01/2025	15/01/2030
170	47C30216	Xe tải	XT7025000239	16/01/2025	16/01/2027
171	93C13321	Xe tải	XT7025000241	16/01/2025	16/01/2027
172	93H04699	Xe tải	XT7025000236	16/01/2025	16/01/2026
173	93C09399	Xe tải	XT7025000260	16/01/2025	16/01/2026
174	93H04738	Xe tải	XT7025000264	16/01/2025	16/01/2026

STT	Biển kiểm soát	Loại phù hiệu	Số phù hiệu	Ngày cấp	Ngày hết hạn
175	93C02581	Xe tải	XT7025000238	16/01/2025	16/01/2026
176	93C08840	Xe tải	XT7025000244	16/01/2025	16/01/2026
177	93H04077	Xe tải	XT7025000245	16/01/2025	16/01/2027
178	93H04184	Xe tải	XT7025000261	16/01/2025	16/01/2027
179	93H02972	Xe tải	XT7025000257	16/01/2025	16/01/2026
180	93C07269	Xe tải	XT7025000246	16/01/2025	16/01/2027
181	93C13384	Xe tải	XT7025000249	16/01/2025	16/01/2026
182	93H04152	Xe tải	XT7025000262	16/01/2025	16/01/2026
183	93H04181	Xe tải	XT7025000247	16/01/2025	16/01/2026
184	93H01598	Xe tải	XT7025000263	16/01/2025	16/01/2026
185	48H00788	Xe tải	XT7025000243	16/01/2025	16/01/2028
186	51C70887	Xe tải	XT7025000237	16/01/2025	16/01/2027
187	81H02681	Xe tải	XT7025000242	16/01/2025	16/01/2026
188	93C12459	Xe tải	XT7025000248	16/01/2025	16/01/2026
189	93F00330	Xe tải	XT7025000250	16/01/2025	16/01/2026
190	93C01799	Xe tải	XT7025000251	16/01/2025	16/01/2027
191	93H00145	Xe tải	XT7025000252	16/01/2025	16/01/2027
192	93F00587	Xe tải	XT7025000259	16/01/2025	16/01/2026
193	93H05871	Xe tải	XT7025000258	16/01/2025	16/01/2026
194	93C13826	Xe tải	XT7025000266	17/01/2025	17/01/2026
195	93H04437	Xe tải	XT7025000270	17/01/2025	17/01/2026
196	93H03910	Xe tải	XT7025000265	17/01/2025	17/01/2030
197	93H02502	Xe tải	XT7025000268	17/01/2025	17/01/2026
198	51D27563	Xe tải	XT7025000271	17/01/2025	17/01/2026
199	93H02779	Xe tải	XT7025000267	17/01/2025	17/01/2026
200	93H05029	Xe tải	XT7025000272	17/01/2025	17/01/2026
201	93C06502	Xe tải	XT7025000273	17/01/2025	17/01/2027
202	48H00496	Xe tải	XT7025000279	19/01/2025	19/01/2026
203	93H03546	Xe tải	XT7025000278	19/01/2025	19/01/2031
204	93H04231	Xe tải	XT7025000283	19/01/2025	19/01/2027
205	93H00366	Xe tải	XT7025000285	19/01/2025	19/01/2026
206	61C06208	Xe tải	XT7025000284	19/01/2025	19/01/2026
207	93C13743	Xe tải	XT7025000286	19/01/2025	19/01/2026
208	93G00107	Xe tải	XT7025000281	19/01/2025	19/01/2026
209	93C07578	Xe tải	XT7025000290	20/01/2025	31/12/2026
210	93C01483	Xe tải	XT7025000288	20/01/2025	20/01/2026
211	93C06996	Xe tải	XT7025000311	20/01/2025	20/01/2028
212	93C12698	Xe tải	XT7025000312	20/01/2025	20/01/2028
213	93C01026	Xe tải	XT7025000309	20/01/2025	20/01/2027
214	93C00478	Xe tải	XT7025000310	20/01/2025	20/01/2030
215	93H03059	Xe tải	XT7025000306	20/01/2025	20/01/2026
216	93H02283	Xe tải	XT7025000292	20/01/2025	20/01/2026
217	93H05639	Xe tải	XT7025000291	20/01/2025	20/01/2030
218	93F00545	Xe tải	XT7025000308	20/01/2025	20/01/2026

STT	Biển kiểm soát	Loại phù hiệu	Số phù hiệu	Ngày cấp	Ngày hết hạn
219	93H01345	Xe tải	XT7025000345	21/01/2025	21/01/2026
220	93C09761	Xe tải	XT7025000342	21/01/2025	21/01/2026
221	93G00118	Xe tải	XT7025000323	21/01/2025	21/01/2026
222	66C14045	Xe tải	XT7025000343	21/01/2025	21/01/2026
223	93H02968	Xe tải	XT7025000344	21/01/2025	21/01/2026
224	93H04697	Xe tải	XT7025000347	21/01/2025	21/01/2026
225	93C04467	Xe tải	XT7025000321	21/01/2025	21/01/2027
226	95H00120	Xe tải	XT7025000353	21/01/2025	21/01/2026
227	93H01078	Xe tải	XT7025000324	21/01/2025	21/01/2026
228	93H01686	Xe tải	XT7025000352	21/01/2025	21/01/2026
229	61H16515	Xe tải	XT7025000325	21/01/2025	21/01/2027
230	93H05060	Xe tải	XT7025000326	21/01/2025	21/01/2026
231	93C12482	Xe tải	XT7025000330	21/01/2025	21/01/2026
232	93H00785	Xe tải	XT7025000349	21/01/2025	21/01/2027
233	93H03135	Xe tải	XT7025000320	21/01/2025	21/01/2026
234	48F00346	Xe tải	XT7025000319	21/01/2025	21/01/2026
235	93H02846	Xe tải	XT7025000329	21/01/2025	21/01/2026
236	93H01194	Xe tải	XT7025000328	21/01/2025	21/01/2026
237	93H03104	Xe tải	XT7025000337	21/01/2025	21/01/2026
238	93H02994	Xe tải	XT7025000313	21/01/2025	21/01/2027
239	47H01024	Xe tải	XT7025000340	21/01/2025	21/01/2027
240	93H02296	Xe tải	XT7025000339	21/01/2025	21/01/2026
241	93C13666	Xe tải	XT7025000314	21/01/2025	21/01/2026
242	48H00384	Xe tải	XT7025000348	21/01/2025	27/01/2026
243	93H03834	Xe tải	XT7025000335	21/01/2025	21/01/2026
244	93H01279	Xe tải	XT7025000336	21/01/2025	21/01/2026
245	50H19672	Xe tải	XT7025000351	21/01/2025	21/01/2026
246	93F00745	Xe tải	XT7025000341	21/01/2025	21/01/2026
247	48H01187	Xe tải	XT7025000315	21/01/2025	07/06/2027
248	93H02719	Xe tải	XT7025000317	21/01/2025	21/01/2027
249	93H05041	Xe tải	XT7025000333	21/01/2025	21/01/2026
250	17H00736	Xe tải	XT7025000331	21/01/2025	21/01/2030
251	61C45225	Xe tải	XT7025000384	22/01/2025	22/01/2027
252	93C10902	Xe tải	XT7025000376	22/01/2025	22/01/2027
253	93H02048	Xe tải	XT7025000370	22/01/2025	22/01/2028
254	93E00261	Xe tải	XT7025000358	22/01/2025	22/01/2026
255	93H00998	Xe tải	XT7025000382	22/01/2025	22/01/2026
256	93H01883	Xe tải	XT7025000365	22/01/2025	22/01/2026
257	93C10343	Xe tải	XT7025000366	22/01/2025	22/01/2026
258	93H02066	Xe tải	XT7025000357	22/01/2025	22/01/2026
259	93H00043	Xe tải	XT7025000361	22/01/2025	22/01/2026
260	93H00508	Xe tải	XT7025000383	22/01/2025	22/01/2028
261	93H02599	Xe tải	XT7025000367	22/01/2025	22/01/2026
262	93H03227	Xe tải	XT7025000369	22/01/2025	22/01/2026

STT	Biển kiểm soát	Loại phù hiệu	Số phù hiệu	Ngày cấp	Ngày hết hạn
263	93H04710	Xe tải	XT7025000360	22/01/2025	22/01/2026
264	93H00558	Xe tải	XT7025000356	22/01/2025	22/01/2026
265	93H01906	Xe tải	XT7025000385	22/01/2025	22/01/2027
266	93H02334	Xe tải	XT7025000389	22/01/2025	22/01/2026
267	61C09266	Xe tải	XT7025000371	22/01/2025	22/01/2027
268	93C10748	Xe tải	XT7025000372	22/01/2025	22/01/2027
269	93C13685	Xe tải	XT7025000375	22/01/2025	22/01/2027
270	93F00221	Xe tải	XT7025000387	22/01/2025	22/01/2026
271	93H02454	Xe tải	XT7025000359	22/01/2025	22/01/2026
272	93H01751	Xe tải	XT7025000388	22/01/2025	22/01/2027
273	93H03706	Xe tải	XT7025000380	22/01/2025	22/01/2027
274	93F00716	Xe tải	XT7025000364	22/01/2025	22/01/2026
275	93H00877	Xe tải	XT7025000354	22/01/2025	22/01/2026
276	93E00328	Xe tải	XT7025000355	22/01/2025	22/01/2026
277	93C08913	Xe tải	XT7025000363	22/01/2025	22/01/2026
278	61C22300	Xe tải	XT7025000378	22/01/2025	22/01/2026
279	93C08299	Xe tải	XT7025000390	22/01/2025	22/01/2026
280	93H05511	Xe tải	XT7025000391	22/01/2025	22/01/2026
281	93H05045	Xe tải	XT7025000401	23/01/2025	23/01/2026
282	93C05691	Xe tải	XT7025000417	23/01/2025	23/01/2032
283	93F00139	Xe tải	XT7025000408	23/01/2025	23/01/2032
284	48H00359	Xe tải	XT7025000412	23/01/2025	23/01/2026
285	93H03827	Xe tải	XT7025000402	23/01/2025	23/01/2026
286	93C10159	Xe tải	XT7025000409	23/01/2025	23/01/2026
287	93H04004	Xe tải	XT7025000410	23/01/2025	23/01/2027
288	93H02494	Xe tải	XT7025000394	23/01/2025	23/01/2026
289	93H02496	Xe tải	XT7025000396	23/01/2025	23/01/2026
290	93H02522	Xe tải	XT7025000406	23/01/2025	23/01/2026
291	93H03779	Xe tải	XT7025000414	23/01/2025	23/01/2028
292	93H04284	Xe tải	XT7025000393	23/01/2025	23/01/2027
293	93C15885	Xe tải	XT7025000416	23/01/2025	23/01/2026
294	93H05542	Xe tải	XT7025000395	23/01/2025	23/01/2026
295	93C11362	Xe tải	XT7025000400	23/01/2025	23/01/2026
296	93F00729	Xe tải	XT7025000403	23/01/2025	23/01/2026
297	93H03803	Xe tải	XT7025000404	23/01/2025	23/01/2026
298	93H01903	Xe tải	XT7025000411	23/01/2025	23/01/2026
299	26C03958	Xe tải	XT7025000421	23/01/2025	23/01/2026
300	93C05927	Xe tải	XT7025000424	24/01/2025	24/01/2027
301	61H16503	Xe tải	XT7025000439	04/02/2025	04/02/2026
302	93H05436	Xe tải	XT7025000440	04/02/2025	04/02/2028
303	93H04910	Xe tải	XT7025000426	04/02/2025	04/02/2026
304	93C13086	Xe tải	XT7025000427	04/02/2025	04/02/2026
305	93H02472	Xe tải	XT7025000429	04/02/2025	04/02/2026
306	93C10528	Xe tải	XT7025000432	04/02/2025	04/02/2027

STT	Biển kiểm soát	Loại phù hiệu	Số phù hiệu	Ngày cấp	Ngày hết hạn
307	93C07563	Xe tải	XT7025000430	04/02/2025	04/02/2028
308	22H00857	Xe tải	XT7025000433	04/02/2025	04/02/2027
309	93H04474	Xe tải	XT7025000428	04/02/2025	04/02/2026
310	93C17259	Xe tải	XT7025000434	04/02/2025	04/02/2026
311	93H02233	Xe tải	XT7025000431	04/02/2025	04/02/2029
312	61C38052	Xe tải	XT7025000435	04/02/2025	04/02/2026
313	93H05795	Xe tải	XT7025000437	04/02/2025	04/02/2027
314	93H05453	Xe tải	XT7025000444	05/02/2025	05/02/2027
315	93H00708	Xe tải	XT7025000450	05/02/2025	05/02/2026
316	93H01599	Xe tải	XT7025000442	05/02/2025	05/02/2026
317	93H02051	Xe tải	XT7025000445	05/02/2025	05/02/2026
318	93H00402	Xe tải	XT7025000449	05/02/2025	05/02/2026
319	93H00649	Xe tải	XT7025000446	05/02/2025	05/02/2026
320	93H02362	Xe tải	XT7025000448	05/02/2025	05/02/2028
321	93C01756	Xe tải	XT7025000467	06/02/2025	31/12/2028
322	48H00200	Xe tải	XT7025000472	06/02/2025	06/02/2026
323	93H01780	Xe tải	XT7025000461	06/02/2025	06/02/2026
324	93H02383	Xe tải	XT7025000466	06/02/2025	06/02/2026
325	93H02326	Xe tải	XT7025000452	06/02/2025	06/02/2026
326	93H03179	Xe tải	XT7025000454	06/02/2025	06/02/2032
327	93H01867	Xe tải	XT7025000468	06/02/2025	06/02/2027
328	93H03731	Xe tải	XT7025000457	06/02/2025	06/02/2027
329	60H11988	Xe tải	XT7025000455	06/02/2025	06/02/2030
330	93H03370	Xe tải	XT7025000453	06/02/2025	06/02/2026
331	93H02223	Xe tải	XT7025000463	06/02/2025	06/02/2026
332	93H04186	Xe tải	XT7025000459	06/02/2025	06/02/2026
333	93F00513	Xe tải	XT7025000462	06/02/2025	06/02/2026
334	93G00111	Xe tải	XT7025000460	06/02/2025	13/10/2029
335	93C09729	Xe tải	XT7025000465	06/02/2025	06/02/2027
336	48H01349	Xe tải	XT7025000469	06/02/2025	06/02/2026
337	93C13866	Xe tải	XT7025000470	06/02/2025	06/02/2026
338	93H03093	Xe tải	XT7025000471	06/02/2025	06/02/2027
339	93C08926	Xe tải	XT7025000490	07/02/2025	07/02/2026
340	93C12059	Xe tải	XT7025000492	07/02/2025	07/02/2026
341	93C02367	Xe tải	XT7025000491	07/02/2025	07/02/2026
342	93H04310	Xe tải	XT7025000493	07/02/2025	07/02/2027
343	50H09651	Xe tải	XT7025000477	07/02/2025	07/02/2028
344	93C12142	Xe tải	XT7025000478	07/02/2025	07/02/2028
345	93H05634	Xe tải	XT7025000495	07/02/2025	07/02/2026
346	51D24831	Xe tải	XT7025000489	07/02/2025	07/02/2026
347	61H05948	Xe tải	XT7025000494	07/02/2025	07/02/2027
348	93H03686	Xe tải	XT7025000481	07/02/2025	07/02/2026
349	93H05686	Xe tải	XT7025000487	07/02/2025	07/02/2026
350	93C06393	Xe tải	XT7025000503	10/02/2025	10/02/2030

STT	Biển kiểm soát	Loại phù hiệu	Số phù hiệu	Ngày cấp	Ngày hết hạn
351	93H02121	Xe tải	XT7025000509	10/02/2025	10/02/2028
352	93C13378	Xe tải	XT7025000504	10/02/2025	10/02/2026
353	93C00623	Xe tải	XT7025000505	10/02/2025	10/02/2026
354	93F00639	Xe tải	XT7025000508	10/02/2025	10/02/2027
355	93H05444	Xe tải	XT7025000512	11/02/2025	11/02/2030
356	93H04853	Xe tải	XT7025000513	11/02/2025	11/02/2030
357	93F00366	Xe tải	XT7025000514	11/02/2025	11/02/2030
358	93H05405	Xe tải	XT7025000515	11/02/2025	11/02/2030
359	93H05524	Xe tải	XT7025000517	11/02/2025	11/02/2028
360	93G00115	Xe tải	XT7025000539	11/02/2025	11/02/2028
361	93F00543	Xe tải	XT7025000540	11/02/2025	11/02/2027
362	93H00264	Xe tải	XT7025000533	11/02/2025	11/02/2026
363	93H00794	Xe tải	XT7025000511	11/02/2025	11/02/2026
364	93H01690	Xe tải	XT7025000535	11/02/2025	11/02/2026
365	93H02215	Xe tải	XT7025000534	11/02/2025	11/02/2026
366	48H00168	Xe tải	XT7025000536	11/02/2025	11/02/2026
367	77H03845	Xe tải	XT7025000519	11/02/2025	11/02/2027
368	93H03019	Xe tải	XT7025000544	11/02/2025	11/02/2030
369	93F00516	Xe tải	XT7025000520	11/02/2025	11/02/2026
370	93H03017	Xe tải	XT7025000530	11/02/2025	11/02/2026
371	93H02363	Xe tải	XT7025000518	11/02/2025	11/02/2026
372	47H03310	Xe tải	XT7025000531	11/02/2025	11/02/2026
373	93C08542	Xe tải	XT7025000527	11/02/2025	11/02/2026
374	93H01133	Xe tải	XT7025000528	11/02/2025	11/02/2027
375	93H02342	Xe tải	XT7025000529	11/02/2025	11/02/2026
376	93G00008	Xe tải	XT7025000532	11/02/2025	11/02/2026
377	93H05890	Xe tải	XT7025000541	11/02/2025	11/02/2027
378	93H02604	Xe tải	XT7025000543	11/02/2025	11/02/2026
379	93C10888	Xe tải	XT7025000568	12/02/2025	12/02/2028
380	93H05781	Xe tải	XT7025000549	12/02/2025	12/02/2028
381	93H01225	Xe tải	XT7025000552	12/02/2025	12/02/2026
382	93H01420	Xe tải	XT7025000553	12/02/2025	12/02/2026
383	93H01647	Xe tải	XT7025000555	12/02/2025	12/02/2026
384	93H02305	Xe tải	XT7025000556	12/02/2025	12/02/2026
385	93H02394	Xe tải	XT7025000554	12/02/2025	12/02/2026
386	93H03896	Xe tải	XT7025000573	12/02/2025	12/02/2026
387	93H03781	Xe tải	XT7025000574	12/02/2025	12/02/2026
388	93E00078	Xe tải	XT7025000551	12/02/2025	12/02/2026
389	93H04345	Xe tải	XT7025000546	12/02/2025	12/02/2026
390	93H05879	Xe tải	XT7025000575	12/02/2025	12/02/2026
391	93H02255	Xe tải	XT7025000547	12/02/2025	12/02/2026
392	93H02341	Xe tải	XT7025000567	12/02/2025	12/02/2027
393	93H05690	Xe tải	XT7025000572	12/02/2025	12/02/2030
394	93C13111	Xe tải	XT7024000231	12/02/2025	12/02/2027

STT	Biển kiểm soát	Loại phù hiệu	Số phù hiệu	Ngày cấp	Ngày hết hạn
395	93H03241	Xe tải	XT7025000560	12/02/2025	12/02/2027
396	93N2132	Xe tải	XT7025000577	12/02/2025	12/02/2026
397	93H03654	Xe tải	XT7025000564	12/02/2025	12/02/2026
398	93H02807	Xe tải	XT7025000557	12/02/2025	12/02/2027
399	93H00194	Xe tải	XT7025000569	12/02/2025	12/02/2026
400	93H04756	Xe tải	XT7025000563	12/02/2025	12/02/2026
401	93H00384	Xe tải	XT7025000565	12/02/2025	12/02/2027
402	93C08709	Xe tải	XT7025000595	13/02/2025	31/12/2027
403	93H02978	Xe tải	XT7025000583	13/02/2025	13/02/2026
404	93C09409	Xe tải	XT7025000578	13/02/2025	13/02/2028
405	93C13887	Xe tải	XT7025000594	13/02/2025	13/02/2026
406	93H03865	Xe tải	XT7025000580	13/02/2025	13/02/2027
407	93H05519	Xe tải	XT7025000587	13/02/2025	13/02/2026
408	93H00873	Xe tải	XT7025000591	13/02/2025	13/02/2026
409	93H02174	Xe tải	XT7025000586	13/02/2025	13/02/2026
410	93H03518	Xe tải	XT7025000584	13/02/2025	13/02/2026
411	93H02096	Xe tải	XT7025000590	13/02/2025	29/11/2026
412	93H01162	Xe tải	XT7025000593	13/02/2025	13/02/2027
413	93H03063	Xe tải	XT7025000579	13/02/2025	13/02/2026
414	93C13988	Xe tải	XT7025000585	13/02/2025	13/02/2026
415	93H05003	Xe tải	XT7025000581	13/02/2025	13/02/2026
416	93E00322	Xe tải	XT7025000625	14/02/2025	14/02/2027
417	93H05486	Xe tải	XT7025000627	14/02/2025	14/02/2027
418	93H03886	Xe tải	XT7025000633	14/02/2025	14/02/2026
419	93H05013	Xe tải	XT7025000597	14/02/2025	14/02/2026
420	93H04412	Xe tải	XT7025000629	14/02/2025	14/02/2026
421	93C10430	Xe tải	XT7025000636	14/02/2025	13/02/2032
422	93C12814	Xe tải	XT7025000620	14/02/2025	14/02/2027
423	93F00656	Xe tải	XT7025000598	14/02/2025	14/02/2026
424	93H03652	Xe tải	XT7025000599	14/02/2025	14/02/2027
425	93C08512	Xe tải	XT7025000600	14/02/2025	14/02/2026
426	93H00619	Xe tải	XT7025000601	14/02/2025	14/02/2028
427	93E00152	Xe tải	XT7025000602	14/02/2025	14/02/2030
428	61C17643	Xe tải	XT7025000607	14/02/2025	14/02/2026
429	93C10307	Xe tải	XT7025000608	14/02/2025	14/02/2026
430	48H00763	Xe tải	XT7025000610	14/02/2025	14/02/2026
431	93F00703	Xe tải	XT7025000614	14/02/2025	14/02/2026
432	93H00792	Xe tải	XT7025000649	17/02/2025	17/02/2028
433	93F00719	Xe tải	XT7025000645	17/02/2025	17/02/2028
434	54Y1705	Xe tải	XT7025000650	17/02/2025	17/02/2027
435	93H05704	Xe tải	XT7025000652	17/02/2025	17/02/2026
436	93H02068	Xe tải	XT7025000644	17/02/2025	17/02/2027
437	93H00044	Xe tải	XT7025000653	17/02/2025	17/02/2026
438	93F00347	Xe tải	XT7025000648	17/02/2025	30/11/2026

STT	Biển kiểm soát	Loại phù hiệu	Số phù hiệu	Ngày cấp	Ngày hết hạn
439	93C11280	Xe tải	XT7025000654	17/02/2025	17/02/2026
440	93H05423	Xe tải	XT7025000659	17/02/2025	17/02/2026
441	93F00597	Xe tải	XT7025000655	17/02/2025	17/02/2026
442	93C01080	Xe tải	XT7025000661	18/02/2025	18/02/2026
443	93H03202	Xe tải	XT7025000660	18/02/2025	18/02/2027
444	93H03858	Xe tải	XT7025000667	18/02/2025	18/02/2026
445	93H05492	Xe tải	XT7025000676	18/02/2025	18/02/2030
446	93H03901	Xe tải	XT7025000677	18/02/2025	18/02/2030
447	93H05841	Xe tải	XT7025000678	18/02/2025	18/02/2026
448	93C10337	Xe tải	XT7025000662	18/02/2025	18/02/2026
449	93F00654	Xe tải	XT7025000674	18/02/2025	18/02/2026
450	93F00711	Xe tải	XT7025000684	18/02/2025	18/02/2026
451	93H00961	Xe tải	XT7025000671	18/02/2025	18/02/2027
452	93H00963	Xe tải	XT7025000670	18/02/2025	18/02/2026
453	93H00380	Xe tải	XT7025000673	18/02/2025	18/02/2026
454	93H04344	Xe tải	XT7025000672	18/02/2025	18/02/2026
455	93H01299	Xe tải	XT7025000669	18/02/2025	18/02/2026
456	93H01525	Xe tải	XT7025000681	18/02/2025	18/02/2026
457	93H05435	Xe tải	XT7025000664	18/02/2025	18/02/2027
458	93C03080	Xe tải	XT7025000665	18/02/2025	18/02/2028
459	93H05791	Xe tải	XT7025000704	19/02/2025	19/02/2028
460	93H02286	Xe tải	XT7025000691	19/02/2025	19/02/2026
461	93H05420	Xe tải	XT7025000689	19/02/2025	19/02/2026
462	93C14400	Xe tải	XT7025000694	19/02/2025	19/02/2026
463	93H03369	Xe tải	XT7025000687	19/02/2025	19/02/2026
464	93H03772	Xe tải	XT7025000700	19/02/2025	19/02/2026
465	93H04029	Xe tải	XT7025000685	19/02/2025	19/02/2026
466	51C00994	Xe tải	XT7025000688	19/02/2025	19/02/2026
467	93H00470	Xe tải	XT7025000698	19/02/2025	19/02/2026
468	93H00515	Xe tải	XT7025000699	19/02/2025	19/02/2026
469	47H01812	Xe tải	XT7025000701	19/02/2025	19/02/2026
470	93C11169	Xe tải	XT7025000707	20/02/2025	20/02/2032
471	93H05005	Xe tải	XT7025000716	20/02/2025	20/02/2027
472	93H05759	Xe tải	XT7025000705	20/02/2025	20/02/2026
473	93C11070	Xe tải	XT7025000719	20/02/2025	20/02/2026
474	93H04422	Xe tải	XT7025000709	20/02/2025	20/02/2026
475	93H03333	Xe tải	XT7025000708	20/02/2025	20/02/2026
476	93H04175	Xe tải	XT7025000710	20/02/2025	20/02/2026
477	93C02491	Xe tải	XT7025000711	20/02/2025	20/02/2026
478	61H03023	Xe tải	XT7025000729	21/02/2025	21/02/2028
479	93H00656	Xe tải	XT7025000724	21/02/2025	21/02/2026
480	93H02345	Xe tải	XT7025000730	21/02/2025	21/02/2026
481	93H02308	Xe tải	XT7025000723	21/02/2025	21/02/2026
482	93C13886	Xe tải	XT7025000734	24/02/2025	24/02/2032

STT	Biển kiểm soát	Loại phù hiệu	Số phù hiệu	Ngày cấp	Ngày hết hạn
483	93G00035	Xe tải	XT7025000749	24/02/2025	24/02/2032
484	61C13743	Xe tải	XT7025000754	24/02/2025	24/02/2027
485	61L1201	Xe tải	XT7025000752	24/02/2025	24/02/2027
486	93H05025	Xe tải	XT7025000751	24/02/2025	24/02/2027
487	93H02379	Xe tải	XT7025000744	24/02/2025	24/02/2026
488	93H03457	Xe tải	XT7025000731	24/02/2025	24/02/2026
489	93E00003	Xe tải	XT7025000750	24/02/2025	24/02/2026
490	93H00137	Xe tải	XT7025000747	24/02/2025	24/02/2026
491	93H04674	Xe tải	XT7025000748	24/02/2025	24/02/2026
492	93H00625	Xe tải	XT7025000745	24/02/2025	24/02/2026
493	93C08474	Xe tải	XT7025000732	24/02/2025	24/02/2026
494	93H05794	Xe tải	XT7025000737	24/02/2025	24/02/2026
495	93H00996	Xe tải	XT7025000733	24/02/2025	24/02/2026
496	93F00738	Xe tải	XT7025000735	24/02/2025	24/02/2026
497	93H01232	Xe tải	XT7025000736	24/02/2025	27/02/2027
498	93E00339	Xe tải	XT7025000739	24/02/2025	05/08/2026
499	93H05596	Xe tải	XT7025000755	24/02/2025	24/02/2026
500	93H05824	Xe tải	XT7025000756	24/02/2025	24/02/2026
501	93H05753	Xe tải	XT7025000753	24/02/2025	24/02/2026
502	93C10850	Xe tải	XT7025000774	25/02/2025	25/02/2027
503	93C12843	Xe tải	XT7025000772	25/02/2025	25/02/2027
504	93H05754	Xe tải	XT7025000766	25/02/2025	25/02/2026
505	93E00419	Xe tải	XT7025000775	25/02/2025	25/02/2026
506	93H00907	Xe tải	XT7025000762	25/02/2025	07/04/2027
507	93H03840	Xe tải	XT7025000771	25/02/2025	25/02/2027
508	93H05715	Xe tải	XT7025000763	25/02/2025	25/02/2026
509	93C07923	Xe tải	XT7025000768	25/02/2025	25/02/2027
510	93H04065	Xe tải	XT7025000769	25/02/2025	25/02/2026
511	93H04048	Xe tải	XT7025000770	25/02/2025	25/02/2026
512	93H01184	Xe tải	XT7025000773	25/02/2025	25/02/2026
513	93H05525	Xe tải	XT7025000792	26/02/2025	26/02/2032
514	93H05580	Xe tải	XT7025000802	26/02/2025	26/02/2032
515	93F00241	Xe tải	XT7025000786	26/02/2025	26/02/2026
516	93H05721	Xe tải	XT7025000788	26/02/2025	26/02/2026
517	93H03121	Xe tải	XT7025000803	26/02/2025	26/02/2028
518	93H04543	Xe tải	XT7025000790	26/02/2025	26/02/2026
519	61H07918	Xe tải	XT7025000805	26/02/2025	26/02/2026
520	93H03739	Xe tải	XT7025000801	26/02/2025	26/02/2026
521	50H07437	Xe tải	XT7025000777	26/02/2025	29/12/2027
522	93C05680	Xe tải	XT7025000781	26/02/2025	26/02/2026
523	93F00468	Xe tải	XT7025000794	26/02/2025	26/02/2027
524	93G00113	Xe tải	XT7025000804	26/02/2025	26/02/2030
525	93H03892	Xe tải	XT7025000797	26/02/2025	26/02/2026
526	93H01898	Xe tải	XT7025000795	26/02/2025	26/02/2026

STT	Biển kiểm soát	Loại phù hiệu	Số phù hiệu	Ngày cấp	Ngày hết hạn
527	48H00913	Xe tải	XT7025000789	26/02/2025	26/02/2026
528	93H03871	Xe tải	XT7025000782	26/02/2025	26/02/2026
529	93H04796	Xe tải	XT7025000783	26/02/2025	30/11/2031
530	93E00013	Xe tải	XT7025000785	26/02/2025	26/02/2032
531	93H03788	Xe tải	XT7025000798	26/02/2025	26/02/2027
532	93H05050	Xe tải	XT7025000799	26/02/2025	26/02/2026
533	93H04293	Xe tải	XT7025000796	26/02/2025	17/02/2032
534	93H04848	Xe tải	XT7025000808	27/02/2025	27/02/2027
535	93H02518	Xe tải	XT7025000811	27/02/2025	27/02/2026
536	93C05170	Xe tải	XT7025000809	27/02/2025	27/02/2026
537	93C03105	Xe tải	XT7025000810	27/02/2025	27/02/2026
538	93H04754	Xe tải	XT7025000812	27/02/2025	27/02/2032
539	93F00239	Xe tải	XT7025000820	28/02/2025	28/02/2032
540	93C11030	Xe tải	XT7025000821	28/02/2025	28/02/2026
541	93H04880	Xe tải	XT7025000825	28/02/2025	28/02/2027
542	93C09031	Xe tải	XT7025000813	28/02/2025	28/02/2026
543	36C31207	Xe tải	XT7025000824	28/02/2025	28/02/2026
544	93H02553	Xe tải	XT7025000828	28/02/2025	28/02/2026
545	93H6259	Xe tải	XT7025000826	28/02/2025	28/02/2026
546	93H03960	Xe tải	XT7025000827	28/02/2025	28/02/2026
547	93H02501	Xe tải	XT7025000815	28/02/2025	28/02/2026
548	50H36326	Xe tải	XT7025000829	28/02/2025	27/12/2028
549	93H02996	Xe tải	XT7025000832	28/02/2025	28/02/2026
550	93C12895	Xe tải	XT7025000831	28/02/2025	25/02/2026
551	93H05007	Xe tải	XT7025000814	28/02/2025	12/07/2031
552	93H01946	Xe tải	XT7025000816	28/02/2025	28/02/2026
553	93H02077	Xe tải	XT7025000817	28/02/2025	28/02/2026
554	93H05628	Xe tải	XT7025000818	28/02/2025	28/02/2026
555	93H04168	Xe tải	XT7025000833	28/02/2025	28/02/2027
556	93C11245	Xe tải	XT7025000835	28/02/2025	28/02/2027
557	93C09026	Xe tải	XT7025000854	03/03/2025	03/03/2030
558	93C08622	Xe tải	XT7025000857	03/03/2025	03/03/2030
559	93C06901	Xe tải	XT7025000851	03/03/2025	03/03/2030
560	93C06706	Xe tải	XT7025000852	03/03/2025	03/03/2030
561	93C08059	Xe tải	XT7025000858	03/03/2025	03/03/2030
562	93C07920	Xe tải	XT7025000859	03/03/2025	03/03/2030
563	93C10909	Xe tải	XT7025000855	03/03/2025	03/03/2030
564	93C10996	Xe tải	XT7025000856	03/03/2025	03/03/2030
565	93H04070	Xe tải	XT7025000845	03/03/2025	03/03/2026
566	93H02235	Xe tải	XT7025000848	03/03/2025	03/03/2028
567	93C11194	Xe tải	XT7025000836	03/03/2025	03/03/2027
568	93C12846	Xe tải	XT7025000837	03/03/2025	03/03/2027
569	50H13181	Xe tải	XT7025000842	03/03/2025	03/03/2027
570	93C09229	Xe tải	XT7025000844	03/03/2025	03/03/2027

STT	Biển kiểm soát	Loại phù hiệu	Số phù hiệu	Ngày cấp	Ngày hết hạn
571	93H05040	Xe tải	XT7025000849	03/03/2025	03/03/2026
572	93C08808	Xe tải	XT7025000867	04/03/2025	04/03/2030
573	93H01543	Xe tải	XT7025000866	04/03/2025	04/03/2026
574	93C06598	Xe tải	XT7025000872	04/03/2025	04/03/2027
575	93H04706	Xe tải	XT7025000864	04/03/2025	04/03/2032
576	93H04425	Xe tải	XT7025000870	04/03/2025	04/03/2026
577	93H02102	Xe tải	XT7025000878	04/03/2025	04/03/2026
578	93H00073	Xe tải	XT7025000877	04/03/2025	04/03/2026
579	93H03643	Xe tải	XT7025000876	04/03/2025	04/03/2026
580	93H04758	Xe tải	XT7025000879	04/03/2025	04/03/2026
581	48H01345	Xe tải	XT7025000880	04/03/2025	04/03/2026
582	93H05693	Xe tải	XT7025000871	04/03/2025	04/03/2030
583	93H01161	Xe tải	XT7025000865	04/03/2025	04/03/2026
584	93F00531	Xe tải	XT7025000874	04/03/2025	04/03/2026
585	50H15489	Xe tải	XT7025000862	04/03/2025	04/03/2027
586	93H01128	Xe tải	XT7025000881	04/03/2025	04/03/2027
587	93H01338	Xe tải	XT7025000863	04/03/2025	04/03/2027
588	50G01218	Xe tải	XT7025000873	04/03/2025	04/03/2027
589	93H02469	Xe tải	XT7025000875	04/03/2025	04/03/2027
590	54V3096	Xe tải	XT7025000882	04/03/2025	04/03/2026
591	93H01999	Xe tải	XT7025000868	04/03/2025	04/03/2026
592	93H00952	Xe tải	XT7025000883	05/03/2025	05/03/2027
593	93C03032	Xe tải	XT7025000908	06/03/2025	06/03/2027
594	93C04459	Xe tải	XT7025000911	06/03/2025	06/03/2027
595	93C06664	Xe tải	XT7025000927	06/03/2025	06/03/2026
596	93C08816	Xe tải	XT7025000887	06/03/2025	06/03/2026
597	93H02141	Xe tải	XT7025000888	06/03/2025	06/03/2027
598	93H05306	Xe tải	XT7025000886	06/03/2025	06/03/2027
599	93H01506	Xe tải	XT7025000905	06/03/2025	06/03/2030
600	93C12389	Xe tải	XT7025000912	06/03/2025	06/03/2028
601	93C04764	Xe tải	XT7025000916	06/03/2025	06/03/2030
602	93C11400	Xe tải	XT7025000917	06/03/2025	06/03/2030
603	93G00101	Xe tải	XT7025000921	06/03/2025	06/03/2026
604	93F00460	Xe tải	XT7025000896	06/03/2025	06/03/2026
605	93H05056	Xe tải	XT7025000897	06/03/2025	06/03/2026
606	93H05546	Xe tải	XT7025000909	06/03/2025	06/03/2026
607	93H02054	Xe tải	XT7025000915	06/03/2025	06/03/2028
608	93H02499	Xe tải	XT7025000894	06/03/2025	06/03/2026
609	93H02559	Xe tải	XT7025000906	06/03/2025	06/03/2026
610	93H01990	Xe tải	XT7025000900	06/03/2025	06/03/2026
611	93H00607	Xe tải	XT7025000902	06/03/2025	06/03/2026
612	93H02858	Xe tải	XT7025000892	06/03/2025	06/03/2026
613	51D03322	Xe tải	XT7025000889	06/03/2025	29/12/2027
614	93C12089	Xe tải	XT7025000891	06/03/2025	06/03/2026

STT	Biển kiểm soát	Loại phù hiệu	Số phù hiệu	Ngày cấp	Ngày hết hạn
615	48H01639	Xe tải	XT7025000926	06/03/2025	06/03/2026
616	93F00128	Xe tải	XT7025000893	06/03/2025	06/03/2026
617	93H01569	Xe tải	XT7025000925	06/03/2025	06/03/2026
618	93F00396	Xe tải	XT7025000924	06/03/2025	06/03/2026
619	93H02965	Xe tải	XT7025000913	06/03/2025	23/05/2027
620	93H04302	Xe tải	XT7025000920	06/03/2025	06/03/2028
621	93F00501	Xe tải	XT7025000923	06/03/2025	25/12/2026
622	93H05474	Xe tải	XT7025000952	07/03/2025	07/03/2032
623	93B00549	Xe tải	XT7025000941	07/03/2025	07/03/2032
624	60H22130	Xe tải	XT7025000928	07/03/2025	31/12/2031
625	50H71924	Xe tải	XT7025000951	07/03/2025	07/03/2028
626	93E00011	Xe tải	XT7025000933	07/03/2025	07/03/2026
627	93H05530	Xe tải	XT7025000934	07/03/2025	07/03/2026
628	93F00213	Xe tải	XT7025000936	07/03/2025	07/03/2026
629	93H05503	Xe tải	XT7025000939	07/03/2025	07/03/2026
630	93E00082	Xe tải	XT7025000943	07/03/2025	07/03/2026
631	93H01979	Xe tải	XT7025000954	07/03/2025	07/03/2026
632	93H02420	Xe tải	XT7025000944	07/03/2025	07/03/2026
633	93H02793	Xe tải	XT7025000955	07/03/2025	07/03/2026
634	93H02195	Xe tải	XT7025000953	07/03/2025	07/03/2026
635	93H02812	Xe tải	XT7025000961	07/03/2025	07/03/2026
636	93C12102	Xe tải	XT7025000964	07/03/2025	07/03/2026
637	93C09806	Xe tải	XT7025000948	07/03/2025	07/03/2027
638	93H00820	Xe tải	XT7025000930	07/03/2025	07/03/2030
639	93C09214	Xe tải	XT7025000950	07/03/2025	07/03/2026
640	93H00741	Xe tải	XT7025000931	07/03/2025	07/03/2026
641	93H02755	Xe tải	XT7025000940	07/03/2025	07/03/2027
642	93C10583	Xe tải	XT7025000938	07/03/2025	07/03/2027
643	93H02432	Xe tải	XT7025000947	07/03/2025	07/03/2026
644	93H03966	Xe tải	XT7025000929	07/03/2025	07/03/2026
645	93H00634	Xe tải	XT7025000942	07/03/2025	07/03/2026
646	93C09249	Xe tải	XT7025000946	07/03/2025	07/03/2027
647	93C11208	Xe tải	XT7025000956	07/03/2025	07/03/2027
648	93C08635	Xe tải	XT7025000957	07/03/2025	07/03/2028
649	93H00034	Xe tải	XT7025000958	07/03/2025	07/03/2032
650	93C07030	Xe tải	XT7025000978	10/03/2025	10/03/2027
651	93C06369	Xe tải	XT7025000977	10/03/2025	10/03/2027
652	93H05593	Xe tải	XT7025000979	10/03/2025	10/03/2026
653	93C08424	Xe tải	XT7025000974	10/03/2025	10/03/2027
654	61H09804	Xe tải	XT7025000967	10/03/2025	10/03/2027
655	93H02027	Xe tải	XT7025000969	10/03/2025	10/03/2026
656	93H02450	Xe tải	XT7025000970	10/03/2025	10/03/2026
657	37H03124	Xe tải	XT7025000976	10/03/2025	10/03/2027
658	54V2491	Xe tải	XT7025000973	10/03/2025	05/03/2025

STT	Biển kiểm soát	Loại phù hiệu	Số phù hiệu	Ngày cấp	Ngày hết hạn
659	93H00740	Xe tải	XT7025000981	10/03/2025	10/03/2026
660	93F00724	Xe tải	XT7025000980	10/03/2025	10/03/2027
661	93H05554	Xe tải	XT7025000982	10/03/2025	02/06/2030
662	93H05823	Xe tải	XT7025000968	10/03/2025	10/03/2028
663	93C00635	Xe tải	XT7025000987	12/03/2025	12/03/2027
664	93C05499	Xe tải	XT7025000986	12/03/2025	12/03/2026
665	93H02220	Xe tải	XT7025000984	12/03/2025	12/03/2026
666	93H02317	Xe tải	XT7025000985	12/03/2025	12/03/2026
667	93H05034	Xe tải	XT7025000988	12/03/2025	12/03/2026
668	93C12811	Xe tải	XT7025000990	12/03/2025	12/03/2026
669	93H04235	Xe tải	XT7025000993	12/03/2025	12/03/2028
670	93C07439	Xe tải	XT7025000989	12/03/2025	12/03/2026
671	93H03763	Xe tải	XT7025001003	13/03/2025	13/03/2026
672	93C11855	Xe tải	XT7025001002	13/03/2025	13/03/2032
673	93H02832	Xe tải	XT7025000997	13/03/2025	13/03/2027
674	93G00034	Xe tải	XT7025001000	13/03/2025	13/03/2026
675	93H04862	Xe tải	XT7025001001	13/03/2025	13/03/2027
676	93H04930	Xe tải	XT7025001008	14/03/2025	14/03/2027
677	93H04379	Xe tải	XT7025001007	14/03/2025	14/03/2026
678	93H05097	Xe tải	XT7025001005	14/03/2025	14/03/2030
679	71H00596	Xe tải	XT7025001006	14/03/2025	14/03/2030
680	93C10339	Xe tải	XT7025001017	16/03/2025	16/03/2027
681	93C16890	Xe tải	XT7025001018	16/03/2025	16/03/2030
682	93H05907	Xe tải	XT7025001011	16/03/2025	16/03/2026
683	93H05560	Xe tải	XT7025001012	16/03/2025	16/03/2026
684	93H00267	Xe tải	XT7025001015	16/03/2025	16/03/2026
685	93H00968	Xe tải	XT7025001027	16/03/2025	16/03/2026
686	93H02752	Xe tải	XT7025001019	16/03/2025	16/03/2028
687	93H05411	Xe tải	XT7025001010	16/03/2025	16/03/2032
688	93H00589	Xe tải	XT7025001014	16/03/2025	16/03/2026
689	93H03315	Xe tải	XT7025001022	16/03/2025	16/03/2027
690	93H02740	Xe tải	XT7025001024	16/03/2025	16/03/2027
691	93H03287	Xe tải	XT7025001023	16/03/2025	16/03/2027
692	93H00455	Xe tải	XT7025001016	16/03/2025	16/03/2027
693	93E00416	Xe tải	XT7025001025	16/03/2025	16/03/2027
694	93H03405	Xe tải	XT7025001020	16/03/2025	16/03/2027
695	93F00484	Xe tải	XT7025001028	16/03/2025	16/03/2027
696	93H00184	Xe tải	XT7025001013	16/03/2025	16/03/2026
697	93H05509	Xe tải	XT7025001039	17/03/2025	17/03/2026
698	93C06758	Xe tải	XT7025001045	18/03/2025	18/03/2026
699	93C06450	Xe tải	XT7025001056	18/03/2025	18/03/2026
700	93H05489	Xe tải	XT7025001048	18/03/2025	18/03/2026
701	50H76422	Xe tải	XT7025001042	18/03/2025	18/03/2028
702	93H04092	Xe tải	XT7025001051	18/03/2025	18/03/2027

STT	Biển kiểm soát	Loại phù hiệu	Số phù hiệu	Ngày cấp	Ngày hết hạn
703	93H04424	Xe tải	XT7025001058	18/03/2025	18/03/2027
704	93H02086	Xe tải	XT7025001041	18/03/2025	18/03/2027
705	93F00115	Xe tải	XT7025001054	18/03/2025	18/03/2026
706	93H03514	Xe tải	XT7025001061	18/03/2025	18/03/2027
707	48H01458	Xe tải	XT7025001050	18/03/2025	18/03/2027
708	93C09731	Xe tải	XT7025001052	18/03/2025	18/03/2026
709	93E00198	Xe tải	XT7025001049	18/03/2025	18/03/2026
710	93H04333	Xe tải	XT7025001053	18/03/2025	18/03/2026
711	86H03590	Xe tải	XT7025001043	18/03/2025	18/03/2026
712	93C11231	Xe tải	XT7025001055	18/03/2025	18/03/2027
713	93C13359	Xe tải	XT7025001057	18/03/2025	18/03/2027
714	93H04784	Xe tải	XT7025001059	18/03/2025	18/03/2032
715	93C05093	Xe tải	XT7025001060	18/03/2025	18/03/2028
716	93H04728	Xe tải	XT7025001062	19/03/2025	19/03/2032
717	93H02249	Xe tải	XT7025001069	19/03/2025	19/03/2026
718	93H02985	Xe tải	XT7025001071	19/03/2025	19/03/2026
719	93H04244	Xe tải	XT7025001072	19/03/2025	19/03/2026
720	93H01732	Xe tải	XT7025001065	19/03/2025	19/03/2027
721	93H02500	Xe tải	XT7025001067	19/03/2025	19/03/2030
722	93H01451	Xe tải	XT7025001073	19/03/2025	19/03/2026
723	93H04798	Xe tải	XT7025001064	19/03/2025	19/03/2026
724	93H04840	Xe tải	XT7025001074	19/03/2025	31/12/2028
725	93H02581	Xe tải	XT7025001080	20/03/2025	20/03/2026
726	93H02125	Xe tải	XT7025001076	20/03/2025	20/03/2026
727	93H00707	Xe tải	XT7025001078	20/03/2025	20/03/2026
728	93C09866	Xe tải	XT7025001079	20/03/2025	20/03/2026
729	93C13280	Xe tải	XT7025001081	20/03/2025	20/03/2026
730	93C09763	Xe tải	XT7025001082	20/03/2025	20/03/2026
731	93C13236	Xe tải	XT7025001109	21/03/2025	21/03/2026
732	93H06524	Xe tải	XT7025001132	21/03/2025	21/03/2030
733	93H03125	Xe tải	XT7025001114	21/03/2025	21/03/2030
734	93H02792	Xe tải	XT7025001130	21/03/2025	21/03/2026
735	93H04200	Xe tải	XT7025001104	21/03/2025	21/03/2026
736	93C12890	Xe tải	XT7025001129	21/03/2025	21/03/2026
737	93H00204	Xe tải	XT7025001127	21/03/2025	21/03/2030
738	93H05632	Xe tải	XT7025001117	21/03/2025	21/03/2030
739	93H05415	Xe tải	XT7025001119	21/03/2025	21/03/2032
740	93H05408	Xe tải	XT7025001120	21/03/2025	21/03/2032
741	93H05417	Xe tải	XT7025001121	21/03/2025	21/03/2032
742	93H01831	Xe tải	XT7025001123	21/03/2025	21/03/2027
743	93H01962	Xe tải	XT7025001116	21/03/2025	21/03/2026
744	93H03098	Xe tải	XT7025001110	21/03/2025	21/03/2026
745	93H00693	Xe tải	XT7025001107	21/03/2025	21/03/2026
746	61H01110	Xe tải	XT7025001108	21/03/2025	21/03/2027

STT	Biển kiểm soát	Loại phù hiệu	Số phù hiệu	Ngày cấp	Ngày hết hạn
747	93H6156	Xe tải	XT7025001124	21/03/2025	21/03/2026
748	93H05964	Xe tải	XT7025001128	21/03/2025	21/03/2026
749	93H03837	Xe tải	XT7025001106	21/03/2025	21/03/2032
750	93C02054	Xe tải	XT7025001161	24/03/2025	24/03/2026
751	93H05882	Xe tải	XT7025001155	24/03/2025	24/03/2026
752	93H02546	Xe tải	XT7025001165	24/03/2025	24/03/2026
753	50H75016	Xe tải	XT7025001133	24/03/2025	11/03/2030
754	50H75060	Xe tải	XT7025001134	24/03/2025	11/03/2030
755	50H75232	Xe tải	XT7025001135	24/03/2025	11/03/2030
756	50H75385	Xe tải	XT7025001136	24/03/2025	11/03/2030
757	50H75444	Xe tải	XT7025001137	24/03/2025	11/03/2030
758	50H76210	Xe tải	XT7025001143	24/03/2025	11/03/2030
759	50H76333	Xe tải	XT7025001144	24/03/2025	11/03/2030
760	50H76567	Xe tải	XT7025001145	24/03/2025	11/03/2030
761	50H76572	Xe tải	XT7025001146	24/03/2025	11/03/2030
762	50H76843	Xe tải	XT7025001147	24/03/2025	11/03/2030
763	50H76844	Xe tải	XT7025001148	24/03/2025	11/03/2030
764	50H76861	Xe tải	XT7025001149	24/03/2025	11/03/2030
765	50H76870	Xe tải	XT7025001150	24/03/2025	11/03/2030
766	50H76904	Xe tải	XT7025001151	24/03/2025	11/03/2030
767	50H76911	Xe tải	XT7025001152	24/03/2025	11/03/2030
768	50H76982	Xe tải	XT7025001153	24/03/2025	11/03/2030
769	93H02297	Xe tải	XT7025001156	24/03/2025	24/03/2026
770	93F00383	Xe tải	XT7025001162	24/03/2025	24/03/2026
771	93F00652	Xe tải	XT7025001166	24/03/2025	24/03/2027
772	93H04340	Xe tải	XT7025001164	24/03/2025	24/03/2028
773	93H03777	Xe tải	XT7025001163	24/03/2025	24/03/2030
774	93H05507	Xe tải	XT7025001157	24/03/2025	24/03/2027
775	93H05666	Xe tải	XT7025001169	25/03/2025	25/03/2027
776	93H02024	Xe tải	XT7025001170	25/03/2025	25/03/2026
777	93H02201	Xe tải	XT7025001171	25/03/2025	25/03/2026
778	93H02689	Xe tải	XT7025001177	25/03/2025	25/03/2026
779	93H00212	Xe tải	XT7025001176	25/03/2025	26/03/2026
780	93C00393	Xe tải	XT7025001167	25/03/2025	25/03/2026
781	93H02711	Xe tải	XT7025001168	25/03/2025	25/03/2026
782	93G00014	Xe tải	XT7025001175	25/03/2025	25/03/2028
783	93H06164	Xe tải	XT7025001178	25/03/2025	17/01/2027
784	93H04749	Xe tải	XT7025001191	26/03/2025	26/03/2028
785	93C06705	Xe tải	XT7025001188	26/03/2025	26/03/2030
786	93C05037	Xe tải	XT7025001195	26/03/2025	26/03/2027
787	93F00158	Xe tải	XT7025001194	26/03/2025	26/03/2028
788	93H02182	Xe tải	XT7025001192	26/03/2025	26/03/2030
789	93H03255	Xe tải	XT7025001197	26/03/2025	26/03/2026
790	93C12274	Xe tải	XT7025001184	26/03/2025	26/03/2028

STT	Biển kiểm soát	Loại phù hiệu	Số phù hiệu	Ngày cấp	Ngày hết hạn
791	93N2110	Xe tải	XT7025001185	26/03/2025	31/12/2026
792	93H05562	Xe tải	XT7025001186	26/03/2025	26/03/2027
793	93C07679	Xe tải	XT7025001187	26/03/2025	26/03/2026
794	93H05587	Xe tải	XT7025001200	27/03/2025	27/03/2027
795	93C07789	Xe tải	XT7025001204	27/03/2025	27/03/2026
796	93B00505	Xe tải	XT7025001221	28/03/2025	28/03/2032
797	93B00515	Xe tải	XT7025001222	28/03/2025	28/03/2032
798	93H06087	Xe tải	XT7025001218	28/03/2025	28/03/2030
799	93H00223	Xe tải	XT7025001213	28/03/2025	28/03/2026
800	93H00229	Xe tải	XT7025001209	28/03/2025	28/03/2026
801	93H00756	Xe tải	XT7025001212	28/03/2025	28/03/2027
802	93H05825	Xe tải	XT7025001208	28/03/2025	28/03/2026
803	93C11484	Xe tải	XT7025001219	28/03/2025	28/03/2027
804	93C04052	Xe tải	XT7025001211	28/03/2025	28/03/2028
805	61H10765	Xe tải	XT7025001234	31/03/2025	31/03/2026
806	93H04692	Xe tải	XT7025001240	31/03/2025	31/03/2026
807	48H01773	Xe tải	XT7025001237	31/03/2025	31/03/2027
808	93H00899	Xe tải	XT7025001225	31/03/2025	31/03/2030
809	93H00240	Xe tải	XT7025001243	31/03/2025	31/03/2026
810	93H04837	Xe tải	XT7025001229	31/03/2025	31/03/2032
811	93C04148	Xe tải	XT7025001231	31/03/2025	31/03/2029
812	93H03928	Xe tải	XT7025001232	31/03/2025	31/03/2026
813	93H05953	Xe tải	XT7025001224	31/03/2025	31/03/2027
814	93H04791	Xe tải	XT7025001226	31/03/2025	31/03/2027
815	93H06180	Xe tải	XT7025001230	31/03/2025	31/03/2027
816	61E03045	Xe tải	XT7025001246	31/03/2025	31/03/2027

Phụ lục 4
Danh sách cấp Phù hiệu xe taxi

STT	Biển kiểm soát	Loại phù hiệu	Số phù hiệu	Ngày cấp	Ngày hết hạn
1	93H05253	Xe taxi	TX7025000001	14/02/2025	14/02/2032
2	93H05386	Xe taxi	TX7025000002	14/02/2025	14/02/2032
3	93H05153	Xe taxi	TX7025000003	14/02/2025	14/02/2032
4	93H05173	Xe taxi	TX7025000004	14/02/2025	14/02/2032
5	93H05392	Xe taxi	TX7025000006	14/02/2025	14/02/2032
6	93H05163	Xe taxi	TX7025000007	14/02/2025	14/02/2032
7	93H05185	Xe taxi	TX7025000009	14/02/2025	14/02/2032
8	93H05393	Xe taxi	TX7025000010	14/02/2025	14/02/2032
9	93H05212	Xe taxi	TX7025000012	14/02/2025	14/02/2032
10	93H05122	Xe taxi	TX7025000013	14/02/2025	14/02/2032
11	93A06736	Xe taxi	TX7025000014	18/02/2025	18/02/2026
12	93H05196	Xe taxi	TX7025000015	25/02/2025	25/02/2032
13	93H05227	Xe taxi	TX7025000016	25/02/2025	25/02/2032
14	93H05249	Xe taxi	TX7025000017	25/02/2025	25/02/2032
15	93H05905	Xe taxi	TX7025000018	25/02/2025	25/02/2032
16	93H05909	Xe taxi	TX7025000019	25/02/2025	25/02/2032
17	93H05910	Xe taxi	TX7025000020	25/02/2025	25/02/2032
18	93H05914	Xe taxi	TX7025000021	25/02/2025	25/02/2032
19	93H05920	Xe taxi	TX7025000023	25/02/2025	25/02/2032
20	93H05923	Xe taxi	TX7025000024	25/02/2025	25/02/2032
21	93H05930	Xe taxi	TX7025000025	25/02/2025	25/02/2032
22	93H05932	Xe taxi	TX7025000026	25/02/2025	25/02/2032
23	93H05937	Xe taxi	TX7025000027	25/02/2025	25/02/2032
24	93H05948	Xe taxi	TX7025000055	03/03/2025	03/03/2032
25	93H05918	Xe taxi	TX7025000056	03/03/2025	03/03/2032
26	93H05287	Xe taxi	TX7025000057	04/03/2025	04/03/2032
27	93H05305	Xe taxi	TX7025000058	04/03/2025	04/03/2032
28	93H05397	Xe taxi	TX7025000059	04/03/2025	04/03/2032
29	93H05900	Xe taxi	TX7025000060	04/03/2025	04/03/2032
30	93H05903	Xe taxi	TX7025000061	04/03/2025	04/03/2032
31	93H05904	Xe taxi	TX7025000062	04/03/2025	04/03/2032
32	93H05911	Xe taxi	TX7025000063	04/03/2025	04/03/2032
33	93H05916	Xe taxi	TX7025000064	04/03/2025	04/03/2032
34	93H05919	Xe taxi	TX7025000065	04/03/2025	04/03/2032
35	93H05935	Xe taxi	TX7025000066	04/03/2025	04/03/2032
36	93H05940	Xe taxi	TX7025000067	04/03/2025	04/03/2032
37	93H05946	Xe taxi	TX7025000068	04/03/2025	04/03/2032
38	93H05945	Xe taxi	TX7025000069	04/03/2025	04/03/2032
39	93H05947	Xe taxi	TX7025000070	04/03/2025	04/03/2032
40	93H05927	Xe taxi	TX7025000071	04/03/2025	04/03/2032
41	93H05917	Xe taxi	TX7025000072	04/03/2025	04/03/2032
42	93H05934	Xe taxi	TX7025000073	04/03/2025	04/03/2032

43	93H05906	Xe taxi	TX7025000074	04/03/2025	04/03/2032
44	93H05924	Xe taxi	TX7025000075	04/03/2025	04/03/2032
45	93H05943	Xe taxi	TX7025000076	04/03/2025	04/03/2032
46	93H05922	Xe taxi	TX7025000077	04/03/2025	04/03/2032
47	93H05902	Xe taxi	TX7025000078	04/03/2025	04/03/2032
48	93H05901	Xe taxi	TX7025000079	04/03/2025	04/03/2032
49	93H05928	Xe taxi	TX7025000080	04/03/2025	04/03/2032
50	93H05942	Xe taxi	TX7025000081	04/03/2025	04/03/2032
51	93H05936	Xe taxi	TX7025000082	04/03/2025	04/03/2032
52	93H06641	Xe taxi	TX7025000083	21/03/2025	21/03/2032
53	93H05357	Xe taxi	TX7025000084	21/03/2025	21/03/2032
54	93H06649	Xe taxi	TX7025000085	21/03/2025	21/03/2032
55	93H05302	Xe taxi	TX7025000086	21/03/2025	21/03/2032
56	93H05100	Xe taxi	TX7025000087	21/03/2025	21/03/2032
57	93H05921	Xe taxi	TX7025000088	21/03/2025	21/03/2032
58	93H06640	Xe taxi	TX7025000089	21/03/2025	21/03/2032
59	93H06648	Xe taxi	TX7025000090	21/03/2025	21/03/2032
60	93H06642	Xe taxi	TX7025000091	21/03/2025	21/03/2032
61	93H06647	Xe taxi	TX7025000092	21/03/2025	21/03/2032
62	93H05912	Xe taxi	TX7025000093	21/03/2025	21/03/2032
63	93H06645	Xe taxi	TX7025000096	21/03/2025	21/03/2032

Phụ lục 5
Danh sách cấp Phù hiệu xe trung chuyển

STT	Biển kiểm soát	Loại phù hiệu	Số phù hiệu	Ngày cấp	Ngày hết hạn
1	51F81037	Xe trung chuyển	TC7025000003	20/01/2025	20/01/2032
2	51F81832	Xe trung chuyển	TC7025000004	20/01/2025	20/01/2032
3	93E00035	Xe trung chuyển	TC7025000005	22/01/2025	22/01/2032
4	93B00439	Xe trung chuyển	TC7025000006	26/02/2025	26/02/2032
5	50H74334	Xe trung chuyển	TC7025000008	13/03/2025	13/03/2032
6	50H83961	Xe trung chuyển	TC7025000009	27/03/2025	27/03/2032
7	50H84037	Xe trung chuyển	TC7025000010	27/03/2025	27/03/2032
8	50H84119	Xe trung chuyển	TC7025000011	27/03/2025	27/03/2032

Phụ lục 6
Danh sách cấp Giấy phép kinh doanh vận tải

STT	Tên đơn vị kinh doanh vận tải	Mã số thuế	Số Giấy phép KDVT	Loại hình KDVT	Ngày cấp	Ghi chú
1	Cty TNHH MTV DV Tư Vấn Phúc Duy	3801225459	70250011/DN	Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	24/02/2025	Cấp mới
2	HTX DV Hỗ Trợ Vận Tải Số 2	3801311637	70250033/HTX	Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng	06/03/2025	Cấp mới
				Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô		
3	Cty TNHH MTV DV Tư Vấn Phúc Duy	3801225459	70250036/DN	Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	07/03/2025	Cấp lại
4	Cty TNHH MTV VT Long An Phát	3801302079	70250039/DN	Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	10/03/2025	Cấp mới
				Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng		

Phụ lục 7
Danh sách Phù hiệu bị thu hồi

STT	Đơn vị vận tải	Biển kiểm soát	Loại phù hiệu	Số phù hiệu	Ngày cấp	Ngày hết hạn
1	CN HTX Hoà Bình Xanh tại Bình Phước	93A18712	Xe taxi	TX7024000407	17/09/2024	17/09/2027
2	CN HTX Hoà Bình Xanh tại Bình Phước	93H04684	Xe taxi	TX7024000452	17/11/2024	17/11/2025
3	CN HTX Hoà Bình Xanh tại Bình Phước	61H12160	Xe taxi	TX7024000010	27/02/2024	20/02/2027
4	CN TP Hồ Chí Minh Công ty cổ phần xe khách Phương Trang FUTABUSLINES	51H14732	Xe trung chuyển	TC7024000033	11/07/2024	11/07/2031
5	CN TP Hồ Chí Minh Công ty cổ phần xe khách Phương Trang FUTABUSLINES	51H14779	Xe trung chuyển	TC7024000034	11/07/2024	11/07/2031
6	Công ty CP Môi Trường Thảo Dương Xanh	93C08131	Xe tải	XT7022002827	23/11/2022	23/11/2025
7	Công ty CP Môi Trường Thảo Dương Xanh	93C08242	Xe tải	XT7023002378	25/09/2023	25/09/2030
8	Công ty CP Môi Trường Thảo Dương Xanh	93C10936	Xe tải	XT7022002853	28/11/2022	28/11/2029
9	Công ty CP Môi Trường Thảo Dương Xanh	93C08240	Xe tải	XT7023002227	12/09/2023	12/09/2030
10	Công ty CP SX DV TM Phúc Thịnh	93H9162	Xe tải	XT7023001617	17/07/2023	31/12/2028
11	Công ty TNHH Dịch vụ Vận tải Quốc Cường	93B00891	Xe hợp đồng	HD7022000393	23/03/2022	23/03/2025
12	Công ty TNHH MTV Thanh Việt	93C02722	Xe tải	XT7023002805	06/11/2023	28/10/2030
13	Công ty TNHH MTV Thanh Việt	93C03895	Xe tải	XT7023002829	07/11/2023	28/10/2030
14	Công ty TNHH MTV Thanh Việt	93C05074	Xe tải	XT7023002806	06/11/2023	31/12/2029
15	Công ty TNHH MTV Thanh Việt	93H9477	Xe tải	XT7023002722	02/11/2023	02/11/2030
16	Công ty TNHH MTV TMDV XNK Hiệp Thương	93C12830	Xe tải	339/21	24/05/2021	24/05/2028
17	Công ty TNHH MTV TMDV XNK Hiệp Thương	93C12816	Xe đầu kéo	17/21	19/05/2021	19/05/2028
18	Công ty TNHH MTV TMDV XNK Hiệp Thương	93C13072	Xe đầu kéo	16/21	19/05/2021	19/05/2028
19	Công ty TNHH MTV TMDV XNK Hiệp Thương	93C12306	Xe đầu kéo	18/21	19/05/2021	19/05/2028
20	Công ty TNHH MTV TMDV XNK Hiệp Thương	93C10533	Xe tải	362/21	27/05/2021	27/05/2028
21	Công ty TNHH MTV TMDV XNK Hiệp Thương	93C11376	Xe tải	357/21	25/05/2021	25/05/2028
22	Công ty TNHH MTV TMDV XNK Hiệp Thương	93C10192	Xe đầu kéo	11.21	19/05/2021	19/05/2028
23	Công ty TNHH MTV VT CB Gỗ Phong Phú	93C09687	Xe công-ten-nơ	CO7024000277	29/05/2024	29/05/2031
24	Công ty TNHH MTV VT CB Gỗ Phong Phú	93C09766	Xe công-ten-nơ	132/21	08/08/2021	08/08/2028
25	Công ty TNHH MTV VT CB Gỗ Phong Phú	93C09950	Xe công-ten-nơ	CO7024000288	29/05/2024	29/05/2031
26	Công ty TNHH MTV VT CB Gỗ Phong Phú	93C07604	Xe công-ten-nơ	165/21	25/08/2021	25/08/2028
27	Công ty TNHH MTV VT CB Gỗ Phong Phú	93C06260	Xe công-ten-nơ	CO7024000271	29/05/2024	29/05/2031
28	Công ty TNHH MTV VT CB Gỗ Phong Phú	93C06090	Xe công-ten-nơ	CO7024000304	04/06/2024	04/06/2031
29	Công ty TNHH VT Thành Công	93B00418	Xe tuyến cố định	CD7024000151	11/07/2024	11/07/2029
30	Công ty TNHH VT Thành Công	93B00439	Xe tuyến cố định	CD7024000160	17/07/2024	17/07/2029
31	Công ty TNHH VT Thành Công	93B00552	Xe hợp đồng	HD7024000905	08/12/2024	08/12/2031
32	Công ty TNHH VT Thành Công	93B00589	Xe hợp đồng	HD7024000906	08/12/2024	08/12/2031
33	Cty TNHH MTV Thanh Việt	93C10409	Xe tải	XT7023002731	02/11/2023	30/10/2030
34	Cty TNHH MTV Thanh Việt	93C11678	Xe tải	XT7023002733	02/11/2023	30/10/2030
35	Cty TNHH MTV Thanh Việt	93C13434	Xe tải	XT7023002734	02/11/2023	30/10/2030
36	Cty TNHH MTV Thanh Việt	93C10640	Xe tải	XT7023002732	02/11/2023	30/10/2030
37	Cty TNHH MTV Thanh Việt	93C06055	Xe tải	XT7023002807	06/11/2023	28/10/2030
38	Cty TNHH MTV Thanh Việt	93H05422	Xe tải	XT7025000516	11/02/2025	11/02/2030
39	Cty TNHH VT Thành Công	93B00365	Xe chạy tuyến cố định	CD7024000170	24/07/2024	24/07/2029
40	Cty TNHH VT Thành Công	51B28970	Xe hợp đồng	HD7024000360	15/05/2024	15/05/2031
41	Cty TNHH VT Thành Công	51B28789	Xe hợp đồng	HD7024000358	15/05/2024	15/05/2031
42	Cty TNHH VT Thành Công	93B00505	Xe hợp đồng	HD7024000768	12/11/2024	12/11/2031
43	Cty TNHH VT Thành Công	93B00515	Xe hợp đồng	HD7024000383	23/05/2024	23/05/2031
44	DNTN Minh Khanh	93B00209	Xe hợp đồng	HD7024000981	31/12/2024	31/12/2025
45	HTX DV VT HH HK Bù Đăng	93C08516	Xe tải	XT7024003790	23/11/2024	23/11/2026
46	HTX DV VT HH HK Bù Đăng	60B03178	Xe hợp đồng	HD7024000795	17/11/2024	17/11/2025
47	HTX DV VT HH HK Bù Đăng	93C13684	Xe tải	XT7024004028	02/12/2024	02/12/2026
48	HTX DV VT HH HK Bù Đăng	93C07008	Xe tải	XT7024004139	07/12/2024	07/12/2027
49	HTX DV VT HH HK Bù Đăng	93C05685	Xe tải	XT7024003944	28/11/2024	28/11/2026
50	HTX DV VT HH HK Bù Đăng	93H7748	Xe tải	XT7024003612	12/11/2024	12/11/2027
51	HTX Như Quỳnh GPS	93H03321	Xe tải	XT7024002540	31/07/2024	04/07/2028
52	HTX Như Quỳnh GPS	93C06877	Xe công-ten-nơ	CO7024000345	25/06/2024	14/05/2030
53	HTX Như Quỳnh GPS	93C07485	Xe tải	XT7024000253	17/01/2024	17/01/2025
54	HTX Như Quỳnh GPS	93C09762	Xe tải	XT7024004388	27/12/2024	27/12/2025
55	HTX Như Quỳnh GPS	93F00084	Xe hợp đồng	HD7024000096	20/01/2024	20/01/2025
56	HTX Như Quỳnh GPS	61C21811	Xe tải	XT7024000807	07/03/2024	21/06/2026
57	HTX Như Quỳnh GPS	93H03695	Xe tải	XT7024002898	29/08/2024	24/01/2026
58	HTX Như Quỳnh GPS	93B00611	Xe hợp đồng	HD7024000087	19/01/2024	19/01/2025
59	HTX Như Quỳnh GPS	93F00131	Xe hợp đồng	HD7024000133	30/01/2024	15/08/2025
60	HTX Như Quỳnh GPS	93H02783	Xe tải	XT7024001125	02/04/2024	02/04/2025
61	HTX Như Quỳnh GPS	93H00870	Xe công-ten-nơ	CO7024000218	13/05/2024	13/05/2025
62	HTX Như Quỳnh GPS	93H01272	Xe công-ten-nơ	CO7024000494	26/11/2024	16/05/2026
63	HTX Như Quỳnh GPS	93C10520	Xe tải	XT7024000443	29/01/2024	14/09/2025
64	HTX Như Quỳnh GPS	93C08407	Xe tải	XT7025000346	21/01/2025	21/01/2026
65	HTX Như Quỳnh GPS	93C10521	Xe tải	XT7024000528	02/02/2024	02/02/2025
66	HTX Như Quỳnh GPS	93C16043	Xe tải	XT7025000436	04/02/2025	04/02/2026

67	HTX Như Quỳnh GPS	93H03360	Xe tải	XT7024001673	23/05/2024	23/05/2025
68	HTX Như Quỳnh GPS	61C07978	Xe tải	XT7024001062	27/03/2024	27/03/2025
69	HTX Như Quỳnh GPS	93C05610	Xe tải	XT7024001096	29/03/2024	10/08/2026
70	HTX Như Quỳnh GPS	93C13217	Xe tải	XT7024000704	27/02/2024	27/02/2025
71	HTX Như Quỳnh GPS	93C04172	Xe tải	XT7024001095	29/03/2024	21/08/2025
72	HTX Như Quỳnh GPS	93C08512	Xe tải	XT7024000629	21/02/2024	21/02/2025
73	HTX Như Quỳnh GPS	93C10582	Xe tải	XT7024001097	29/03/2024	29/03/2025
74	HTX Như Quỳnh GPS	93C02269	Xe tải	XT7024003903	27/11/2024	27/11/2026
75	HTX Như Quỳnh GPS	93C11802	Xe tải	XT7024000688	27/02/2024	29/03/2025
76	HTX Như Quỳnh GPS	93H01551	Xe tải	XT7025000299	20/01/2025	20/01/2026
77	HTX Như Quỳnh GPS	93C03780	Xe tải	XT7024003797	23/11/2024	23/11/2025
78	HTX Như Quỳnh GPS	93G00151	Xe tải	XT7024001080	28/03/2024	28/03/2025
79	HTX Như Quỳnh GPS	93H01412	Xe tải	XT7025000301	20/01/2025	20/01/2026
80	HTX Như Quỳnh GPS	93B00465	Xe hợp đồng	HD7024000171	27/02/2024	27/02/2025
81	HTX Như Quỳnh GPS	93H04061	Xe tải	XT7024002653	07/08/2024	07/08/2025
82	HTX Như Quỳnh GPS	93H04721	Xe tải	XT7024002018	28/06/2024	28/06/2025
83	HTX Như Quỳnh GPS	93H04106	Xe tải	XT7024003529	06/11/2024	06/11/2025
84	HTX Như Quỳnh GPS	93C09981	Xe tải	XT7024001724	29/05/2024	08/12/2026
85	HTX Như Quỳnh GPS	93H03108	Xe tải	XT7024001265	17/04/2024	17/04/2025
86	HTX Như Quỳnh GPS	93C12034	Xe tải	XT7024001263	17/04/2024	17/04/2025
87	HTX Vận Tải Đồng Tiến	93C11548	Xe tải	122/19	24/01/2019	06/08/2025
88	HTX Vận Tải Đồng Tiến	93C11789	Xe tải	109/19	21/01/2019	06/08/2025
89	HTX Vận Tải Phước Long	93B00867	Xe hợp đồng	HD7024000769	12/11/2024	12/11/2025
90	HTX Vận Tải Phước Long	93C10540	Xe tải	XT7024003754	20/11/2024	20/11/2025
91	HTX Vận Tải Phước Long	93C13292	Xe tải	XT7024003727	18/11/2024	18/11/2029
92	HTX Vận Tải Sông Long	93C04274	Xe tải	946/19	19/11/2019	04/12/2025
93	HTX Vận Tải Vạn Phúc	93C12233	Xe tải	508/19	28/05/2019	18/07/2025
94	HTX Vận Tải Vạn Phúc	93H02661	Xe tải	XT7024001435	03/05/2024	03/05/2025
95	HTX Vận Tải Vạn Phúc	93H02861	Xe tải	XT7024002597	02/08/2024	02/08/2026
96	HTX Vận Tải Vạn Phúc	93H9586	Xe tải	191/19	18/02/2019	18/07/2025
97	HTX VT Bình Long	93C07826	Xe tải	XT7025000419	23/01/2025	23/01/2027
98	HTX VT Bình Long	93C06246	Xe tải	XT7024003915	27/11/2024	27/11/2026
99	HTX VT Bình Long	51B20130	Xe hợp đồng	HD7024000824	25/11/2024	25/11/2026
100	HTX VT Bù Đốp	93C05149	Xe tải	XT7024001143	03/04/2024	03/04/2026
101	HTX VT Bù Đốp	93C05072	Xe tải	XT7024003527	06/11/2024	06/11/2027
102	HTX VT Chơn Thành	93C09035	Xe tải	XT7024003725	18/11/2024	18/11/2029
103	HTX VT Chơn Thành	93B00752	Xe chạy tuyến cố định	CD7024000063	20/03/2024	31/12/2028
104	HTX VT Đồng Tiến	93N2676	Xe tải	XT7024001485	07/05/2024	07/05/2025
105	HTX VT Đồng Tiến	93C11765	Xe tải	XT7024001482	07/05/2024	07/05/2025
106	HTX VT Đồng Tiến	48H01345	Xe tải	XT7024004255	14/12/2024	14/12/2025
107	HTX VT Đồng Tiến	93C11445	Xe tải	2755/18	14/11/2018	06/08/2025
108	HTX VT Đồng Tiến	93C11886	Xe tải	321/19	21/03/2019	06/08/2025
109	HTX VT Đồng Tiến	93C11780	Xe tải	327/19	25/03/2019	06/08/2025
110	HTX VT Đồng Tiến	48H01049	Xe tải	XT7024001242	15/04/2024	15/04/2025
111	HTX VT Đồng Tiến	93H02952	Xe tải	XT7024001820	10/06/2024	10/06/2025
112	HTX VT Đồng Tiến	93H02653	Xe tải	XT7023001166	01/06/2023	06/08/2025
113	HTX VT Đồng Tiến	93H00593	Xe tải	XT7024001819	10/06/2024	10/06/2025
114	HTX VT Đồng Tiến	93H03092	Xe tải	XT7024000923	19/03/2024	19/03/2025
115	HTX VT Đồng Tiến	93C13214	Xe tải	XT7025000718	20/02/2025	20/02/2026
116	HTX VT Đồng Tiến	93C12472	Xe tải	673/19	25/07/2019	06/08/2025
117	HTX VT Đồng Tiến	93C04982	Xe tải	XT7024003281	13/10/2024	13/10/2025
118	HTX VT Đồng Tiến	93H01770	Xe tải	XT7024000900	17/03/2024	17/03/2025
119	HTX VT Đồng Tiến	36C32224	Xe tải	XT7024001196	09/04/2024	09/04/2025
120	HTX VT Đồng Tiến	93H7398	Xe tải	XT7025000447	05/02/2025	05/02/2026
121	HTX VT Đồng Tiến	93H02069	Xe tải	XT7025000006	02/01/2025	02/01/2026
122	HTX VT Đồng Tiến	93C01982	Xe tải	1769/18	09/08/2018	06/08/2025
123	HTX VT Đồng Tiến	93C04170	Xe tải	2049/18	17/08/2018	06/08/2025
124	HTX VT Đồng Tiến	93C07257	Xe tải	2968/18	20/12/2018	06/08/2025
125	HTX VT Đồng Tiến	93C12615	Xe tải	828/19	30/09/2019	06/08/2025
126	HTX VT Đồng Tiến	93C13017	Xe tải	1022/19	19/12/2019	06/08/2025
127	HTX VT Đồng Tiến	93C05454	Xe tải	2355/18	21/09/2018	06/08/2025
128	HTX VT Đồng Xoài	93C06367	Xe tải	XT7024004127	06/12/2024	06/12/2025
129	HTX VT Đồng Xoài	93C10310	Xe tải	XT7023001953	15/08/2023	30/12/2025
130	HTX VT Đồng Xoài	93F00152	Xe hợp đồng	HD7025000058	21/01/2025	21/01/2026
131	HTX VT Phước Long	93C12464	Xe tải	XT7024003962	28/11/2024	28/11/2029
132	HTX VT Phước Long	93C03093	Xe tải	XT7024003751	20/11/2024	20/11/2026
133	HTX VT Phước Long	93C00239	Xe tải	XT7024003752	20/11/2024	20/11/2026
134	HTX VT Phước Long	93H04308	Xe tải	XT7025000293	20/01/2025	20/01/2026
135	HTX VT Phước Long	93C03608	Xe tải	XT7024003640	13/11/2024	13/11/2029
136	HTX VT Phước Long	93H00450	Xe tải	XT7024002719	13/08/2024	13/08/2026
137	HTX VT Phước Long	93C07599	Xe tải	XT7024003755	20/11/2024	20/11/2029
138	HTX VT Phước Long	93B00426	Xe hợp đồng	HD7025000089	07/02/2025	07/02/2030

139	HTX VT Phước Long	93C03173	Xe tải	XT7023000926	07/05/2023	07/05/2030
140	HTX VT Phước Long	93N1246	Xe hợp đồng	HĐ7024000835	26/11/2024	26/11/2026
141	HTX VT Phước Long	93C00032	Xe tải	XT7024003867	26/11/2024	26/11/2029
142	HTX VT Phước Long	93C08579	Xe tải	XT7024004049	03/12/2024	03/12/2025
143	HTX VT Phước Long	93C10443	Xe tải	XT7025001077	20/03/2025	20/03/2026
144	HTX VT Số 1	93N0939	Xe tải	XT7022002117	19/08/2022	19/08/2029
145	HTX VT Số 1	93H00588	Xe công-ten-nơ	CO7024000380	11/07/2024	11/07/2031
146	HTX VT Sơn Giang	93C07963	Xe tải	XT7024003938	28/11/2024	28/11/2029
147	HTX VT Sơn Giang	93B00899	Xe hợp đồng	HĐ7024000761	12/11/2024	12/11/2029
148	HTX VT Song Long	93C06979	Xe tải	769/19	04/09/2019	04/12/2025
149	HTX VT Song Long	93C07392	Xe tải	XT7024002761	15/08/2024	15/08/2025
150	HTX VT Song Long	93C08533	Xe tải	71/20	20/02/2020	04/12/2025
151	HTX VT Song Long	93C09893	Xe tải	XT7023000713	12/04/2023	12/04/2025
152	HTX VT Song Long	70C04620	Xe tải	XT7024002284	12/07/2024	12/07/2025
153	HTX VT Song Long	93H02490	Xe tải	XT7022000576	13/03/2022	13/03/2025
154	HTX VT Song Long	93C07834	Xe tải	774/19	05/09/2019	04/12/2025
155	HTX VT Song Long	93H00025	Xe tải	XT7024002759	15/08/2024	15/08/2025
156	HTX VT Song Long	93H00146	Xe tải	XT7024002758	15/08/2024	15/08/2025
157	HTX VT Song Long	93C12946	Xe tải	XT7024001982	24/06/2024	24/06/2025
158	HTX VT Song Long	93C05424	Xe tải	XT7023001138	30/05/2023	30/05/2025
159	HTX VT Song Long	93C04866	Xe tải	XT7023001139	30/05/2023	30/05/2025
160	HTX VT Song Long	93C05542	Xe tải	XT7023001137	30/05/2023	30/05/2025
161	HTX VT Song Long	93C05029	Xe tải	XT7023001135	30/05/2023	30/05/2025
162	HTX VT Vạn Phúc	93H05421	Xe tải	XT7024004132	06/12/2024	06/12/2025
163	HTX VT Vạn Phúc	93C06894	Xe tải	XT7025000183	14/01/2025	14/01/2026
164	HTX VT Vạn Phúc	93C03641	Xe tải	XT7025000186	14/01/2025	14/01/2026
165	HTX VT Vạn Phúc	93H03264	Xe tải	XT7022002516	16/10/2022	18/07/2025
166	HTX VT Vạn Phúc	93C13357	Xe tải	292/20	01/06/2020	18/07/2025
167	HTX VT Vạn Phúc	93C05438	Xe tải	210/19	21/02/2019	18/07/2025
168	HTX VT Vạn Phúc	93C08802	Xe tải	184/19	13/02/2019	18/07/2025
169	HTX VT Vạn Phúc	93C01851	Xe tải	XT7025000425	24/01/2025	24/01/2026
170	HTX VT Vạn Phúc	93LD00296	Xe tải	363/19	03/04/2019	18/07/2025
171	HTX VT Vạn Phúc	93H01506	Xe tải	XT7024003188	08/10/2024	08/10/2025
172	HTX VT Vạn Phúc	93C05889	Xe tải	356/20	24/06/2020	18/07/2025
173	HTX VT Vạn Phúc	93C10661	Xe tải	1928/18	14/08/2018	18/07/2025
174	HTX VT Vạn Phúc	93C11000	Xe tải	1684/18	05/08/2018	18/07/2025
175	HTX VT Vạn Phúc	93C06619	Xe tải	XT7024003334	16/10/2024	16/10/2025
176	HTX VT Vạn Phúc	93C02225	Xe tải	XT7024003335	16/10/2024	16/10/2025
177	HTX VT Vạn Phúc	93E00131	Xe tải	XT7024001033	22/03/2024	22/03/2025
178	HTX VT Vạn Phúc	93C03359	Xe tải	XT7024003726	18/11/2024	18/11/2026
179	HTX VT Vạn Phúc	93C11925	Xe tải	355/19	01/04/2019	18/07/2025
180	HTX VT Vạn Phúc	93C12264	Xe tải	195/20	06/05/2020	18/07/2025
181	HTX VT Vạn Phúc	93C06699	Xe tải	1411/18	23/07/2018	18/07/2025
182	HTX VT Vạn Phúc	61C31918	Xe tải	2084/18	22/08/2018	18/07/2025
183	HTX VT Vạn Phúc	93C11956	Xe tải	XT7023001118	29/05/2023	29/05/2025
184	HTX VT Vạn Phúc	93C11779	Xe tải	251/19	05/03/2019	18/07/2025
185	HTX VT Vạn Phúc	93C02054	Xe tải	XT7024003802	23/11/2024	23/11/2025
186	HTX VT Vạn Phúc	93C02679	Xe tải	1964/18	16/08/2018	18/07/2025
187	HTX VT Vạn Phúc	93H00497	Xe tải	319/21	20/05/2021	18/07/2025
188	HTX VT Vạn Phúc	93C07080	Xe tải	335/20	12/06/2020	18/07/2025
189	HTX VT Vạn Phúc	93C03750	Xe tải	2912/18	07/12/2018	18/07/2025
190	HTX VT Vạn Phúc	93C05834	Xe tải	106/21	03/03/2021	18/07/2025
191	HTX VT Vạn Phúc	93C06793	Xe tải	XT7024003280	13/10/2024	13/10/2025
192	HTX VT Vạn Phúc	93C11633	Xe tải	XT7022001192	05/05/2022	18/07/2025
193	HTX VT Vạn Phúc	93H03776	Xe tải	XT7024001158	05/04/2024	18/07/2025
194	HTX VT Vạn Phúc	93C00283	Xe tải	1956/18	15/08/2018	18/07/2025

Phụ lục 7
Danh sách Giấy phép kinh doanh vận tải bị thu hồi

STT	Tên đơn vị kinh doanh vận tải	Mã số thuế	Số Giấy phép KDVT	Loại hình KDVT	Ngày cấp	Ngày hết hạn
1	Công ty TNHH MTV DV TM DL Hoa Sen	3801234277	70240007/DN	Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng	15/01/2024	Không thời hạn
				Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô		
2	Công ty TNHH MTV SX TM VT Trí Nhân	3801100435	70240069/DN	Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng công-ten-nơ	19/04/2024	Không thời hạn
				Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô		
3	Công ty TNHH MTV DV Xe Trung Kén	3801154328	270/DN	Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng	17/12/2018	12/02/2025
4	Công ty CP ĐT TM DV XNK T90	3801274784	70240106/DN	Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	02/07/2024	Không thời hạn
5	Công ty TNHH MTV VT Đức Thủy	3801255069	70240113/DN	Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng	18/07/2024	Không thời hạn
				Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng công-ten-nơ		
				Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô		
6	Dịch vụ du lịch Thanh Thụ	44B8016406	286/CT	Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng	10/01/2020	10/01/2027
7	Nguyễn Xuân Định	44E8000197	288/CT	Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng	21/02/2020	21/02/2027